

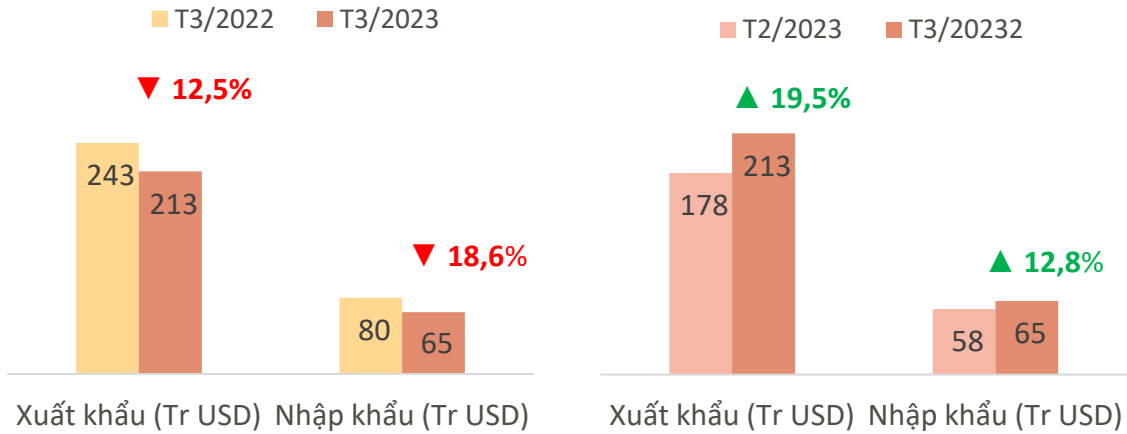
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường Hàn Quốc

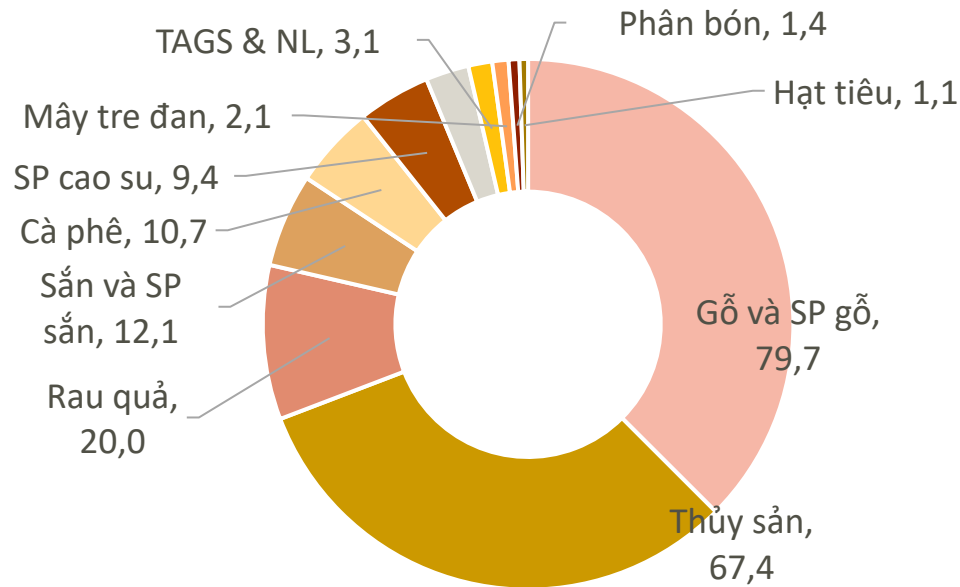


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 03/2023

Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN – Hàn Quốc T3/2023



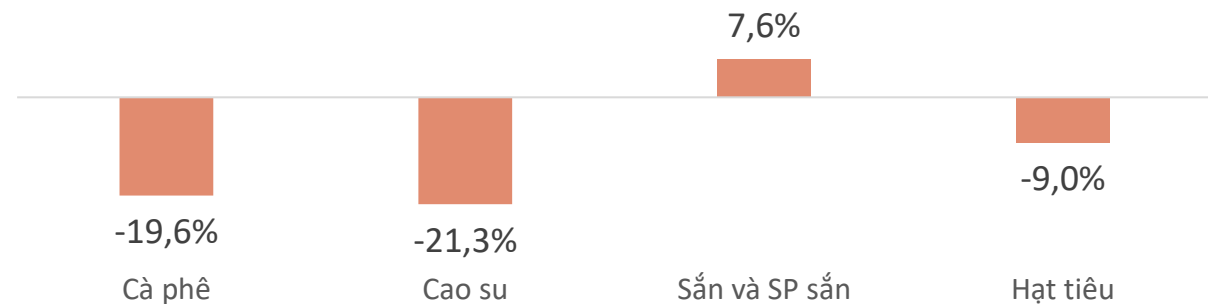
Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T3/2023



Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T3/2023 so với T3/2022



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T3/2023 so với T3/2022



1

Xuất khẩu của Hàn Quốc tiếp tục đà giảm

Ngày 13/4, Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc (MOTIE) và Cục Hải quan Hàn Quốc (KCS) công bố số liệu thống kê cho thấy kim ngạch xuất khẩu từ ngày 1-10/4 chỉ đạt 14 tỷ USD, giảm 8,6% và kim ngạch nhập khẩu là 17,4 tỷ USD, giảm 7,3% so với cùng kỳ năm 2022. Theo đó, cán cân thương mại của Hàn Quốc ghi nhận thâm hụt 3,4 tỷ USD.



2

Hàn Quốc đưa Nhật Bản trở lại danh sách đối tác ưu đãi thương mại

Chính phủ Hàn Quốc ngày 24/4 đã đưa Nhật Bản trở lại "Danh sách trắng" các đối tác thương mại đáng tin cậy sau hơn 3 năm gián đoạn. Theo đó, Hàn Quốc khôi phục vùng xuất khẩu đối với các hạng mục liên quan đến Nhật Bản, cho phép các công ty xuất khẩu các mặt hàng chiến lược sang Nhật Bản được hưởng quy tắc ưu tiên trong thời gian xét duyệt và làm thủ tục giấy tờ đơn giản hơn.



3

Hàn Quốc thắt chặt kiểm soát xuất khẩu sang Nga và Belarus

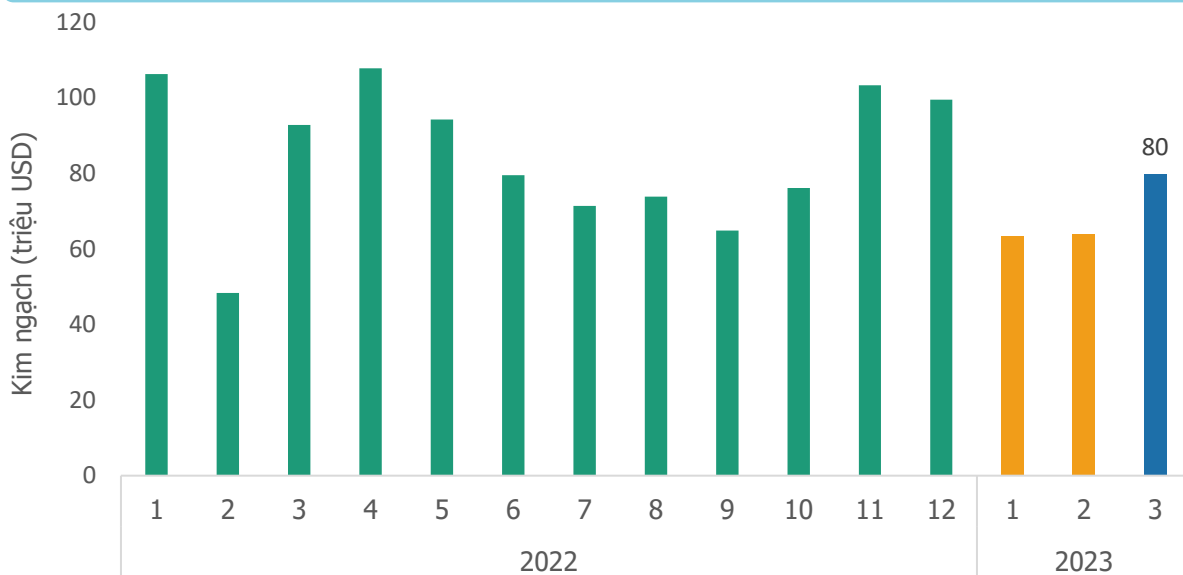
Hàn Quốc công bố quyết định thắt chặt kiểm soát xuất khẩu đối với các sản phẩm công nghiệp chủ chốt đối với Nga và Belarus. Cụ thể, Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đã bổ sung thêm 741 danh mục hàng hóa liên quan đến chất bán dẫn, hóa chất, thép, ô tô, thiết bị chế tạo máy, máy tính lượng tử và nhiều sản phẩm khác vào danh sách các mặt hàng bị cấm, biện pháp này sẽ có hiệu lực vào ngày 28/4.





GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH



80
triệu USD

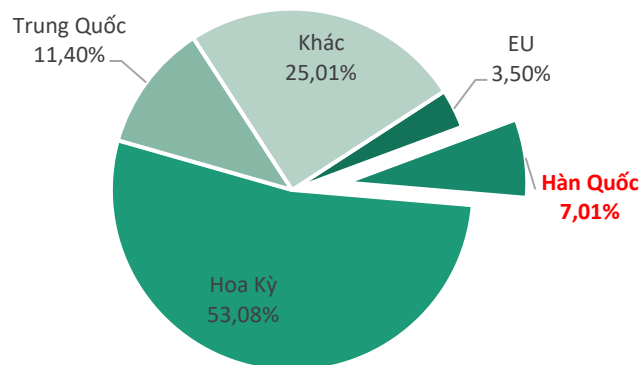
↗ Tăng **24,8%** so với T2/2023

↘ Giảm **14,1%** so với T3/2022

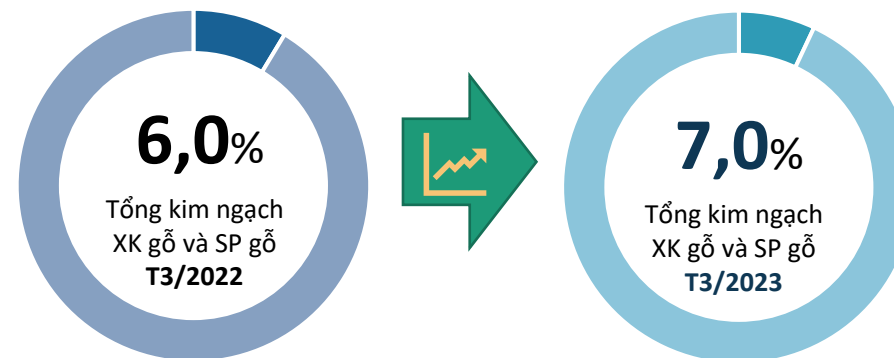
↓ Thấp hơn **5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng đạt 207 tr.USD, đạt **20%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



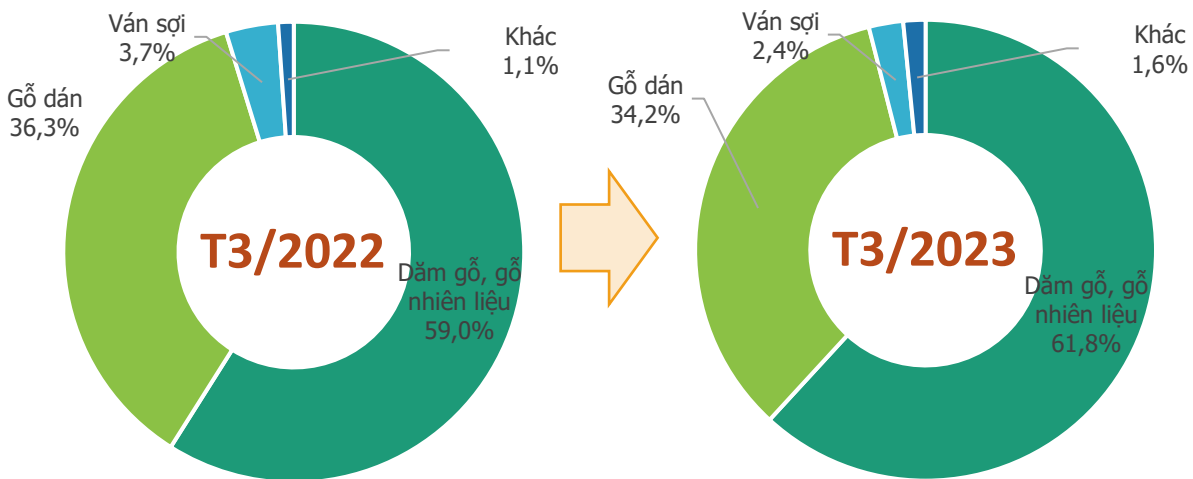
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **36,12** triệu USD
 Tăng **3%** so với T2/2023
 Giảm **10%** so với T3/2022



Gỗ dán

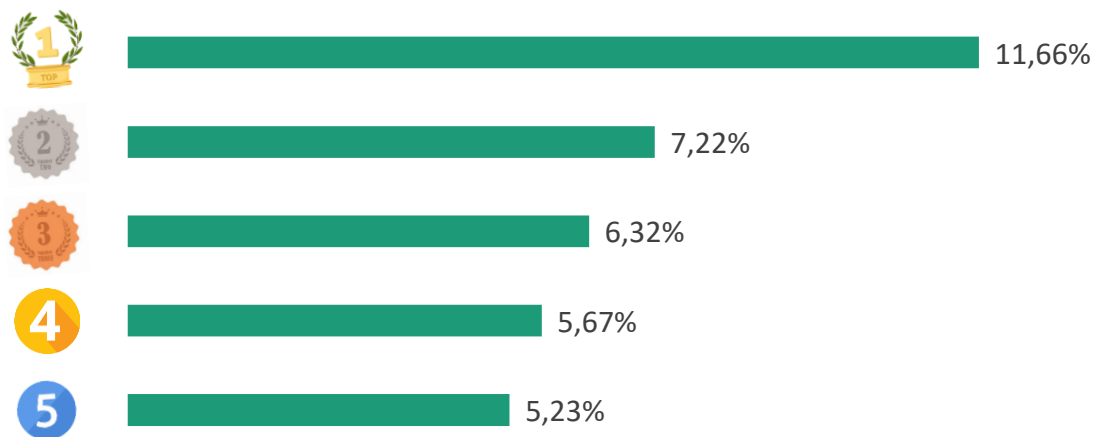
Kim ngạch: **19,95** triệu USD
 Tăng **61%** so với T2/2023
 Giảm **19%** so với T3/2022



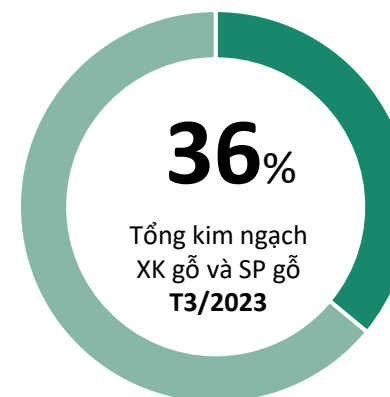
Ván sợi

Kim ngạch: **1,41** triệu USD
 Tăng **80%** so với T2/2023
 Giảm **44%** so với T3/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ HÀN QUỐC

Nhập khẩu gỗ trong tháng 1/2023 của Hàn Quốc giảm 20,5% so với cùng kỳ năm ngoái, trong khi nhập khẩu gỗ xẻ giảm 25,1%.

Trong tháng 01/2023, nhập khẩu ván lạng giảm 10,4%, nhập khẩu gỗ MDF giảm 37,3%, trong khi nhập khẩu dăm (viên) gỗ tăng 27,4%. Nhập khẩu than củi tăng 33,4% so với cùng kỳ năm trước.

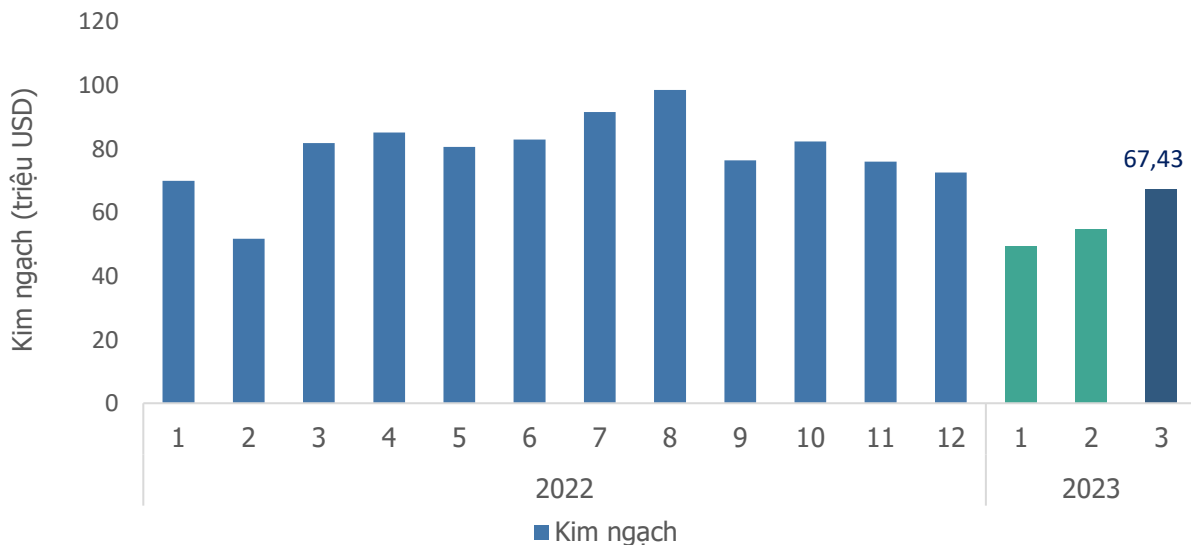


Tin liên quan



THỦY SẢN

Khối lượng và giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

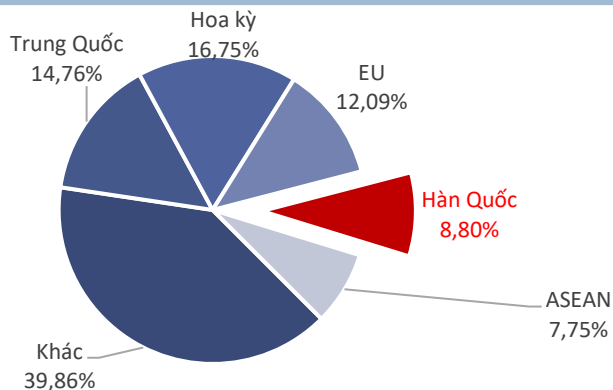


KIM NGẠCH

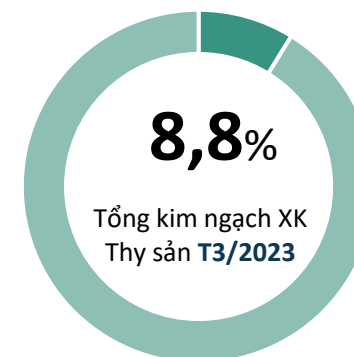
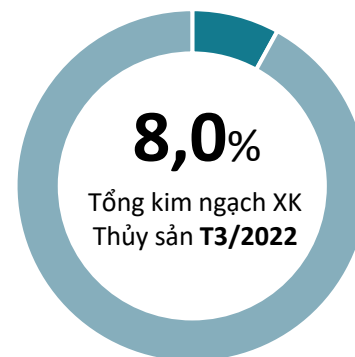
67,4
triệu USD

- ↗ Tăng **23,2%** so với T2/2023
- ↘ Giảm **17,6%** so với T3/2022
- ↓ Thấp hơn **11,7 triệu USD** so với bình quân năm 2022
- Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 171,5 tr.USD, đạt **18%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



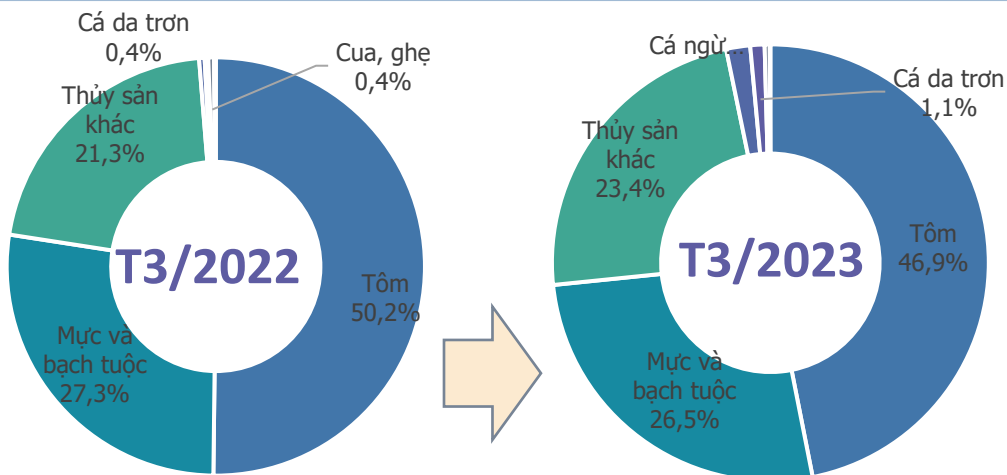
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



THỦY SẢN



Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Tôm

Kim ngạch: **31,3** Triệu USD
Tăng **14,8%** so với T2/2023
Giảm **23,9%** so với T3/2022



Mực và Bạch tuộc

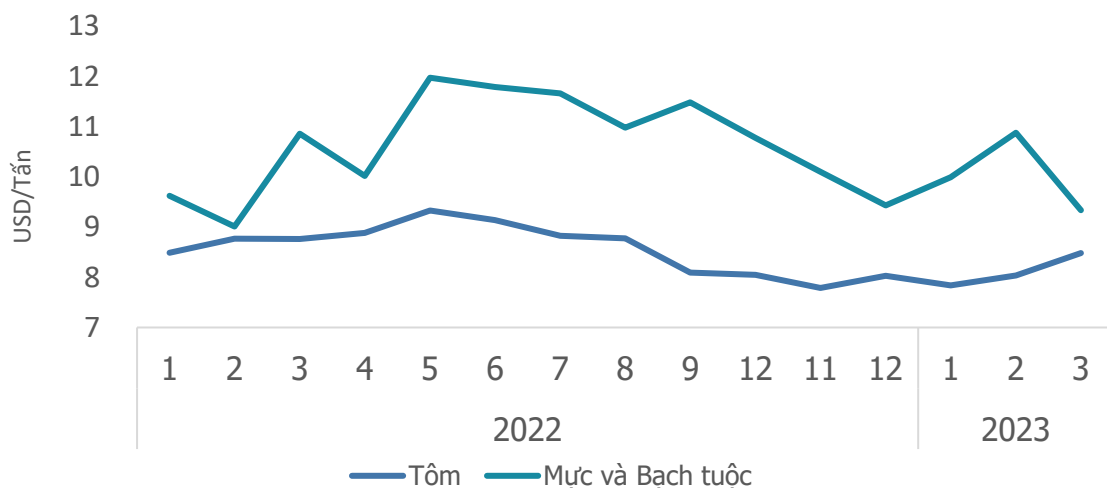
Kim ngạch: **17,7** Triệu USD
Tăng **17,9%** so với T2/2023
Giảm **20,8%** so với T3/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **1,2** Triệu USD
Tăng **60,6%** so với T2/2023
Tăng **976%** so với T3/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **8,5** USD/kg; **tăng 5,5%** so với tháng trước; và **giảm 3,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

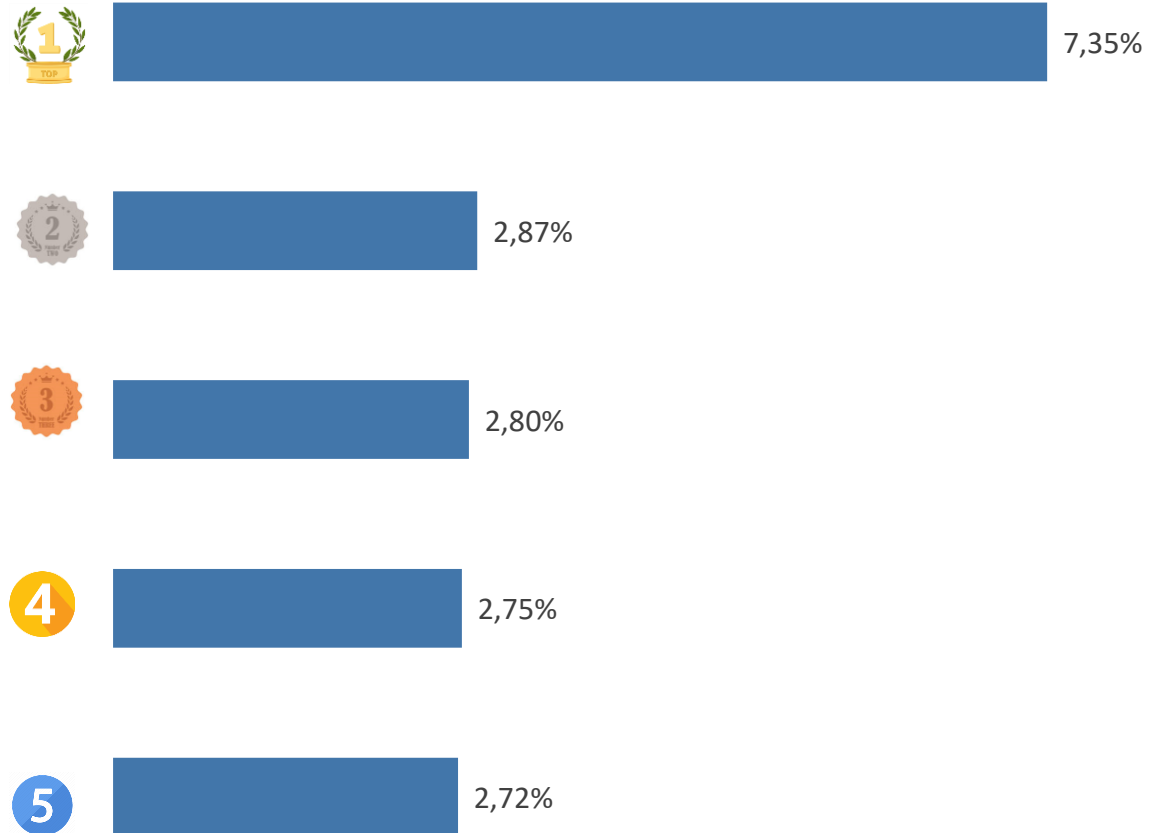
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **9,3** USD/kg; **giảm 14%** so với tháng trước; và **giảm 14%** so với cùng kỳ năm 2022.

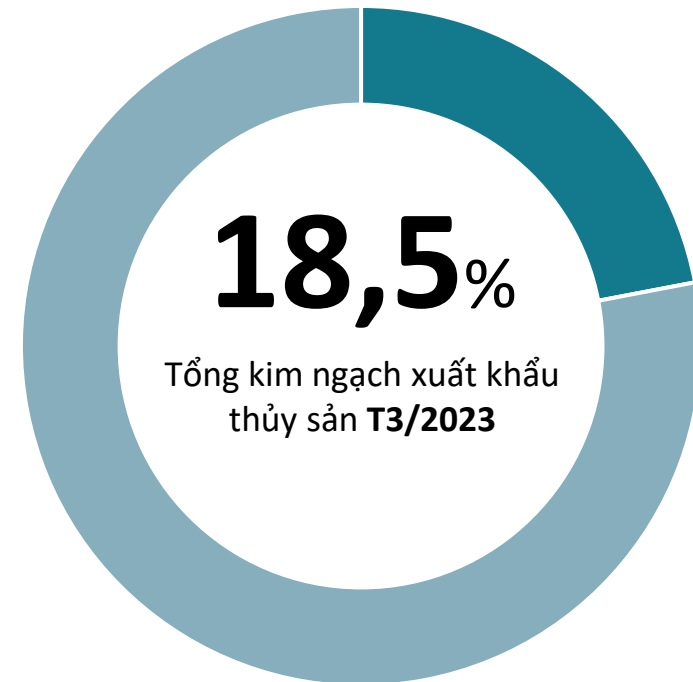


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



01

Hàn Quốc duy trì lệnh cấm với hải sản Fukushima

Trong Hội nghị thượng đỉnh giữa Tổng thống Hàn Quốc Yoon Seok-Yeol và Thủ tướng Nhật Bản Fumio Kishida diễn ra đầu tháng 4, hai nhà lãnh đạo đã đồng ý tập trung vào các mối quan tâm an ninh chung. Tuy nhiên, Hàn Quốc vẫn bác bỏ khả năng dỡ bỏ lệnh cấm nhập khẩu hải sản của Nhật Bản từ khu vực xung quanh nhà máy hạt nhân Fukushima.

Theo KBS world (4/2023)

02

EJF kêu gọi Hàn Quốc tăng cường truy xuất nguồn gốc hải sản để ngăn chặn IUU

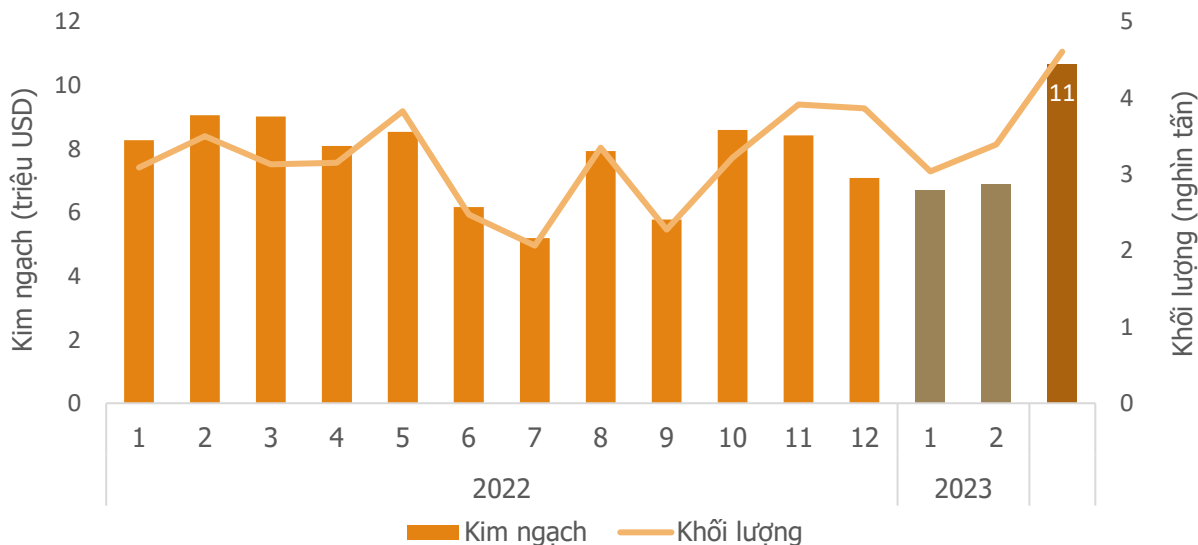
Báo cáo của Tổ chức Công lý Môi trường (EJF) mang tên “Rào cản bị phá vỡ” tiếp tục chỉ trích quy trình kiểm tra thủy sản của Hàn Quốc, thúc đẩy chính phủ nước này đưa các tiêu chuẩn thủy sản phù hợp với tiêu chuẩn của các quốc gia khác. Theo báo cáo mới, Hàn Quốc tiếp tục thiếu các biện pháp bảo vệ chuỗi cung ứng đối với nhập khẩu thủy sản, cho phép các sản phẩm IUU xâm nhập thị trường thủy sản. Trong khi đó, người tiêu dùng Hàn Quốc ngày càng quan tâm đến tính bền vững và an toàn của hải sản

Theo haiquanonline (4/2023)



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH

10,7 triệu USD

↗ Tăng **50,7%** so với T2/2023

↗ Tăng **18,3%** so với T3/2022

↑ Cao hơn hơn **2,99 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

♦ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **24,3 tr.USD**, đạt **26,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

4,6 nghìn tấn

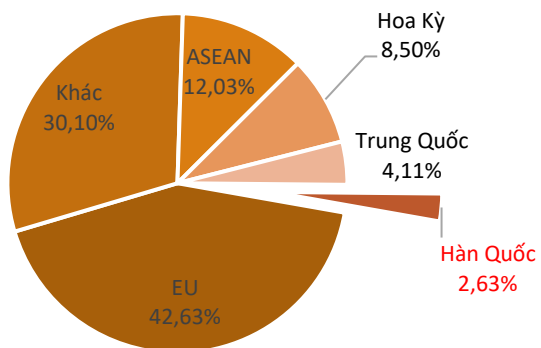
↗ Tăng **35,9%** so với T2/2023

↗ Tăng **47,2%** so với T3/2022

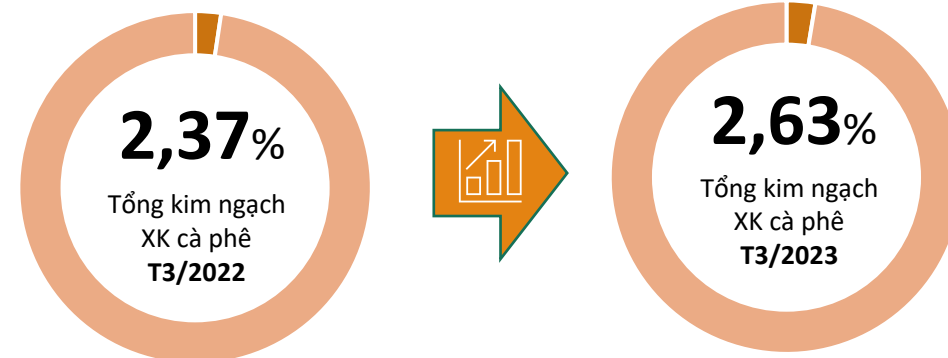
↑ Cao hơn **1,4 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

♦ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **11 nghìn tấn**, đạt **29,1%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

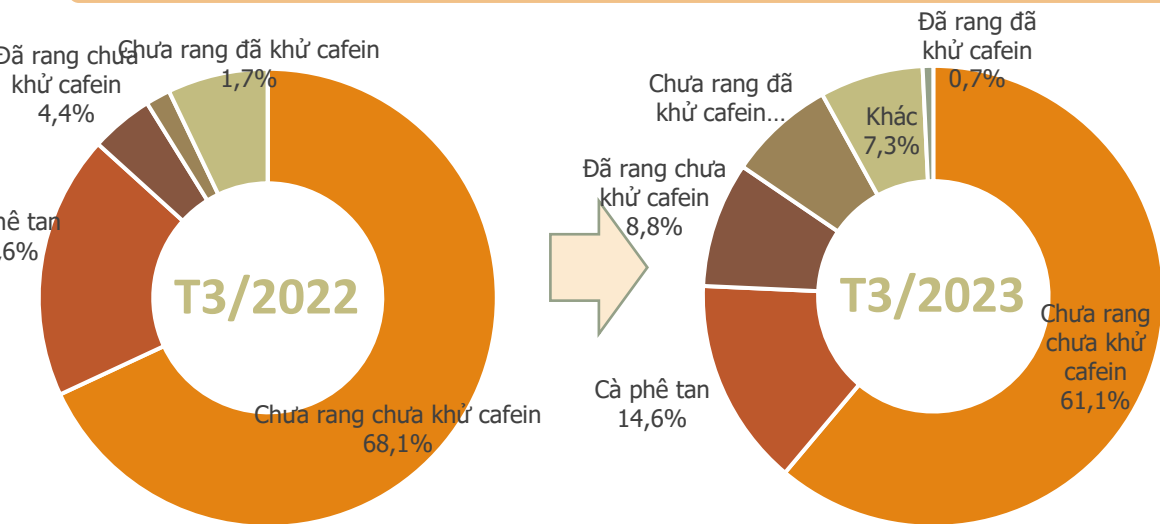


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

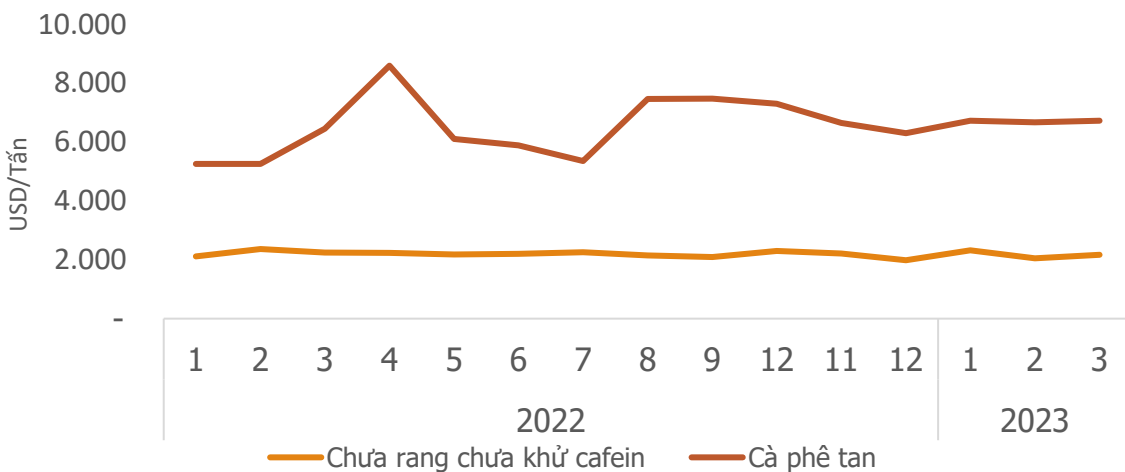


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc T2/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **6,5** Triệu USD
Tăng **61,1%** so với T2/2023
Tăng **6,1%** so với T3/2022



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,6** Triệu USD
Tăng **43,5%** so với T2/2023
Giảm **7,5%** so với T3/2022



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Tăng **37%** so với T2/2023
Tăng **133%** so với T3/2022

Cà phê tan

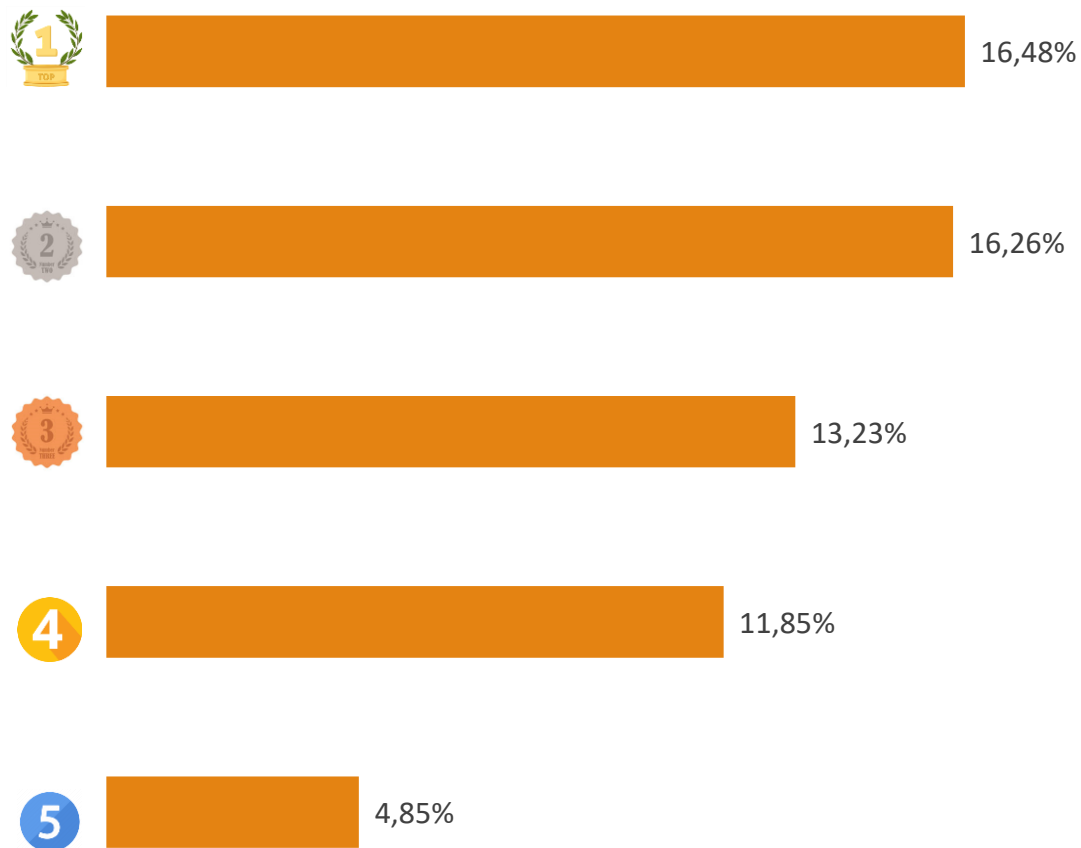
Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **6.725USD/tấn**; tăng **0,9%** so với tháng trước; và tăng **4,2%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cà phê chưa rang chưa khử cafein

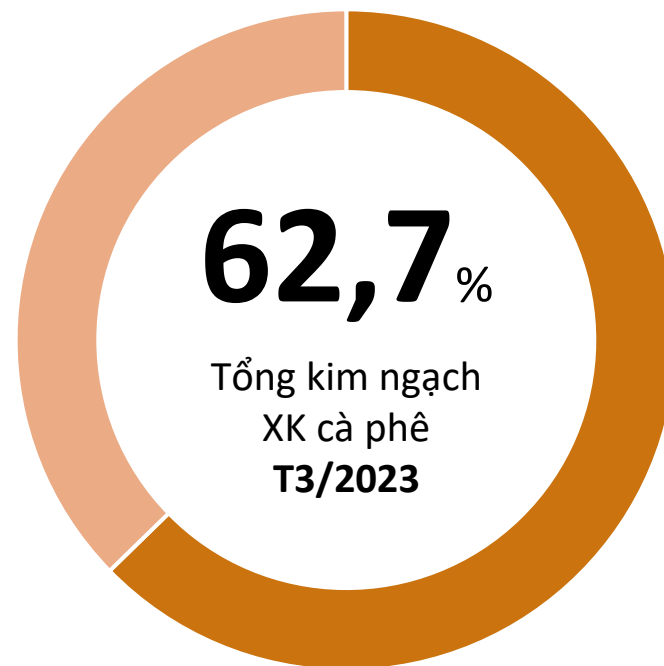
Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2.173USD/tấn**; tăng **5,7%** so với tháng trước; và giảm **3,1%** so với cùng kỳ năm 2022.

CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





01

Cơ quan Xúc tiến Thương mại-Đầu tư Hàn Quốc cho biết, EU ban hành quy định cấm nhập khẩu các sản phẩm như cà phê, cao su,... có liên quan đến nạn phá rừng sẽ gây ảnh hưởng đến các công ty xuất khẩu của quốc gia này như: phải bổ sung dữ liệu liên quan về nghĩa vụ thẩm định xuất xứ của các nhà nhập khẩu trong khu vực.

Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đã thành lập “Lực lượng đặc nhiệm chờ xử lý thương mại EU” bao gồm một cơ quan tư vấn liên quan đến chính phủ, ngành công nghiệp, học viện và chính quyền địa phương nhằm đánh giá tác động, tham vấn với EU, cải thiện hệ thống và tích cực xem xét các hỗ trợ các công ty để nâng cao tính ứng phó.

Theo Ekoreanews(4/2023)

02

Theo Euromonitor, Hàn Quốc đã trở thành thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất thế giới với quy mô thị trường đạt khoảng 43,261 tỷ USD. Cà phê cũng là thức uống mà người Hàn Quốc mua nhiều nhất tại các cửa hàng tiện lợi và đại siêu thị, nhiều hơn cả các loại đồ uống khác như rượu táo, soda và Coca Cola. Năm 2021, tổng trị giá thị trường đồ uống của Hàn Quốc đạt khoảng 9,6 nghìn tỷ won (7,2 tỷ USD), trong đó cà phê chiếm 32,52%, vượt xa đáng kể đồ uống có ga (23,96%).

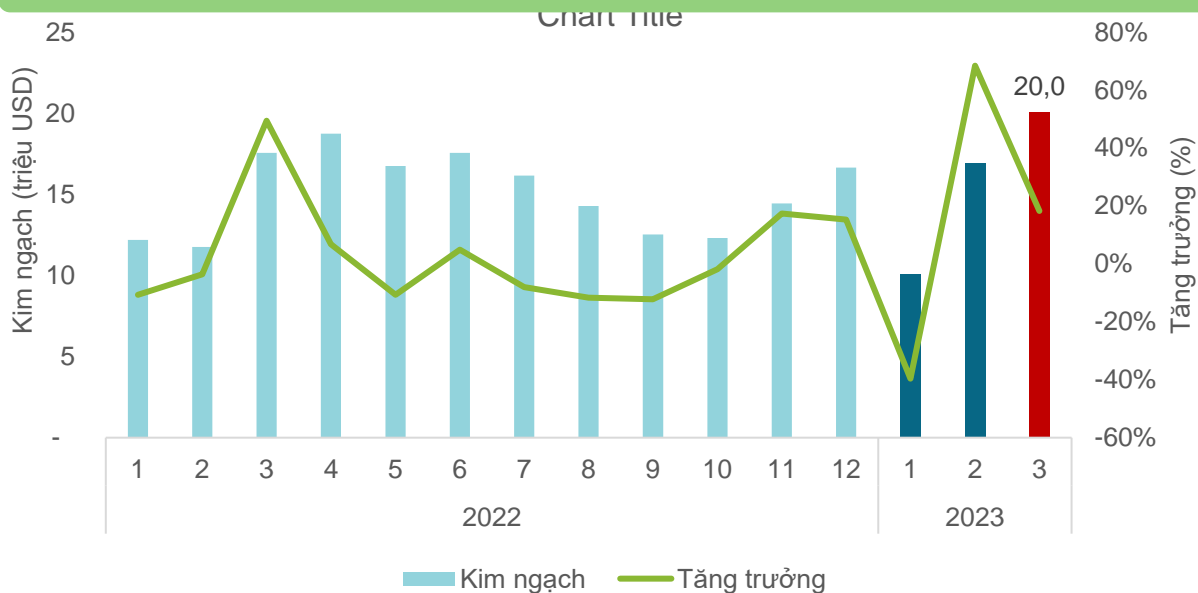
Tạp chí Hankyung(4/2023)





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH

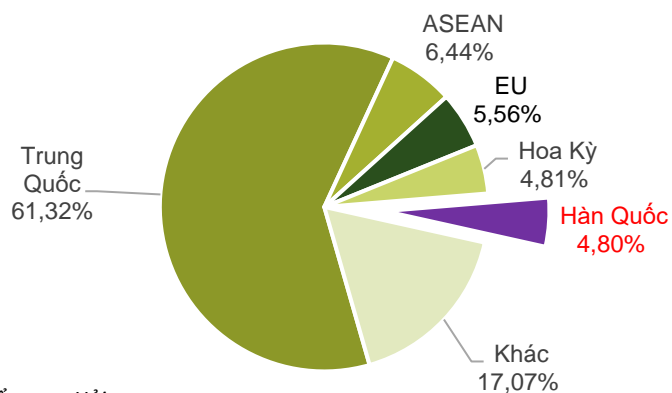


20,0

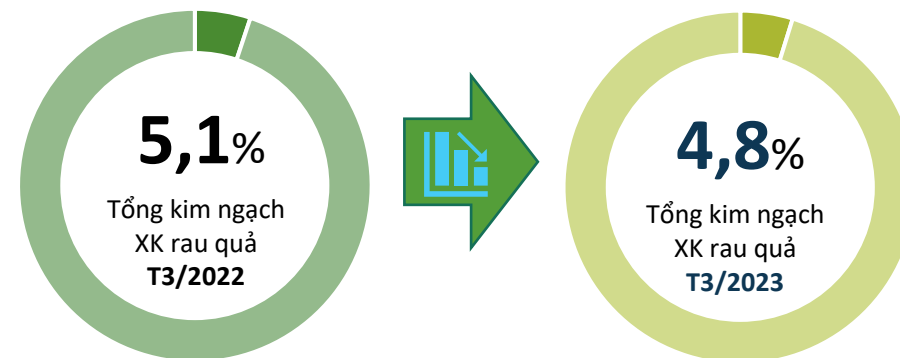
triệu USD

- ↗ Tăng **18,3%** so với T2/2023
- ↗ Tăng **14,1%** so với T3/2022
- ↑ Cao hơn **4,98 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022
- * Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **46,97 tr.USD**, đạt **26,0%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



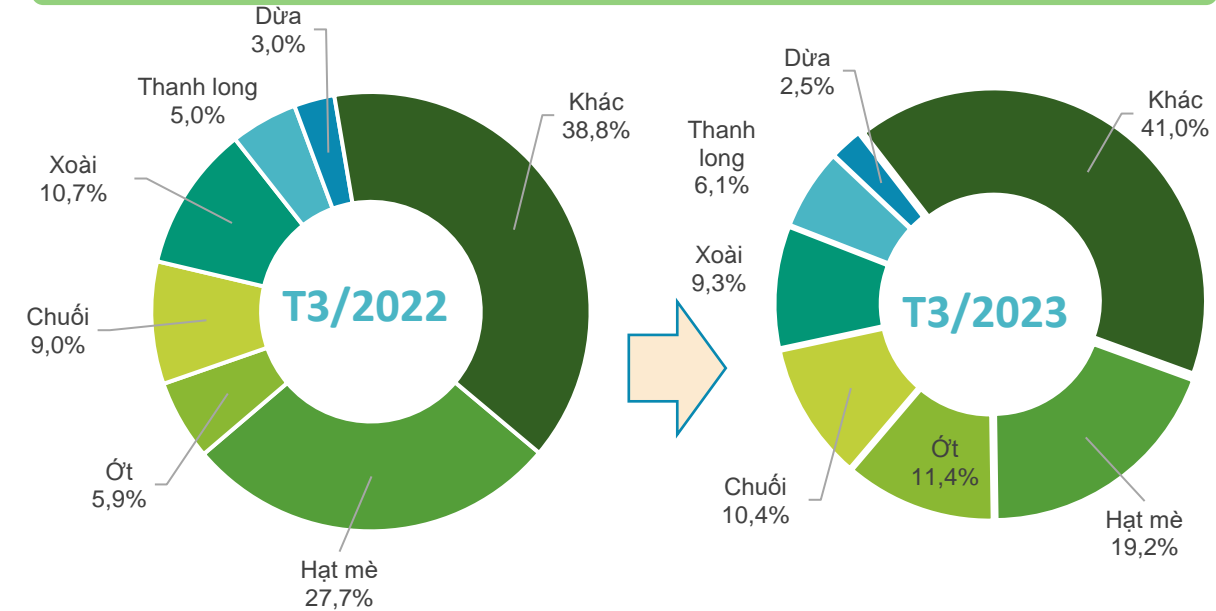
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **3,9** triệu USD
Tăng **27,9%** so với T2/2023
Giảm **20,7%** so với T3/2022



Ớt

Kim ngạch: **2,3** triệu USD
Tăng **40,3%** so với T2/2023
Tăng **121,3%** so với T3/2022



Chuối

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
Tăng **60,8%** so với T2/2023
Tăng **31,9%** so với T3/2022



Xoài

Kim ngạch: **1,9** triệu USD
Tăng **36,6%** so so với T2/2023
Giảm **1,1%** so với T3/2022



Thanh long

Kim ngạch: **1,2** triệu USD
Tăng **18,2%** so so với T2/2023
Tăng **41,4%** so với T3/2022



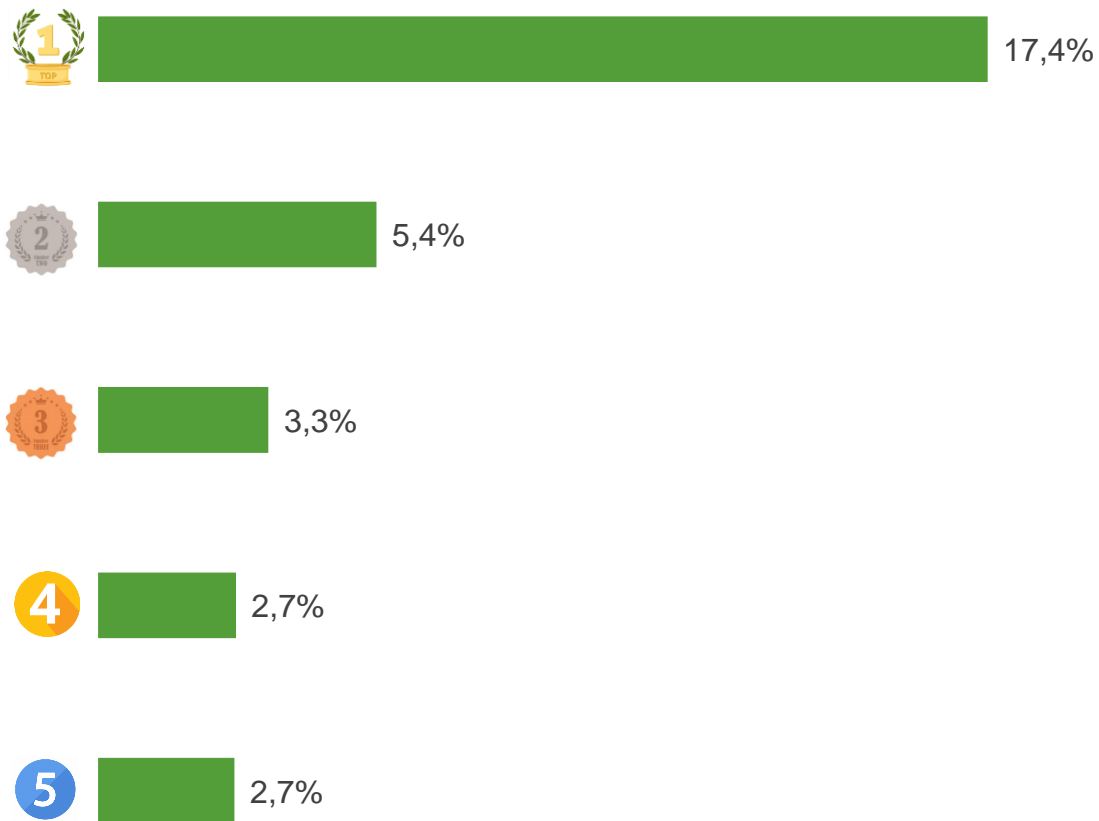
Dừa

Kim ngạch: **0,5** triệu USD
Tăng **83,6%** so với T2/2023
Giảm **5,4%** so với T3/2022

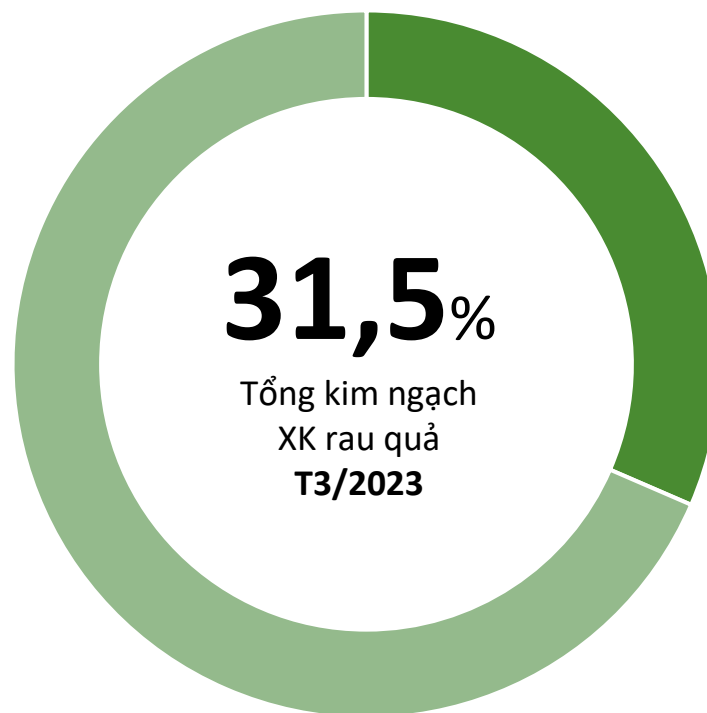


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc T3/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH



6,8
triệu USD

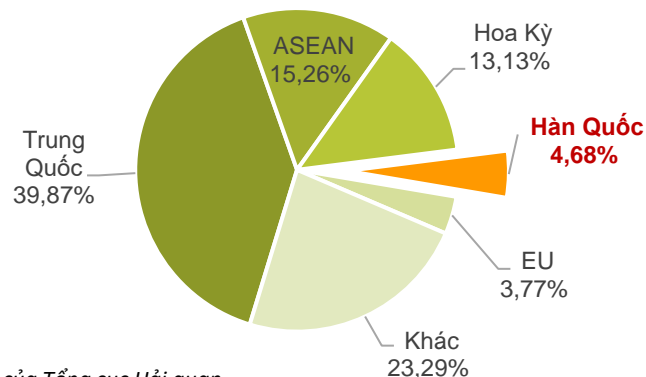
↗ Tăng **35,6%** so với T2/2023

↗ Tăng **4,2%** so với T3/2022

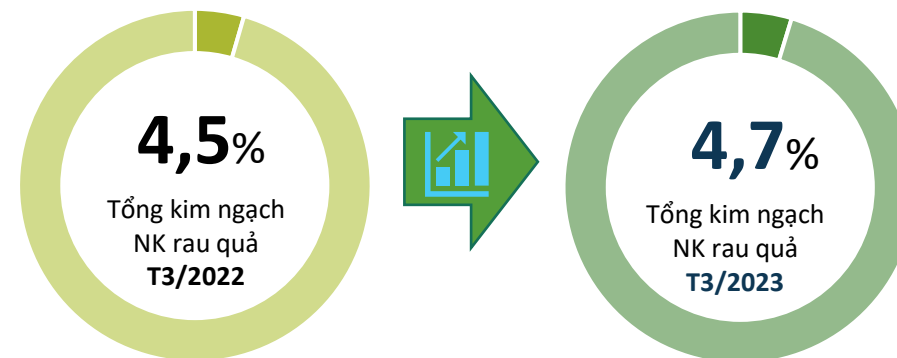
↑ Cao hơn **1,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **17,9 triệu USD**, đạt **28,8%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



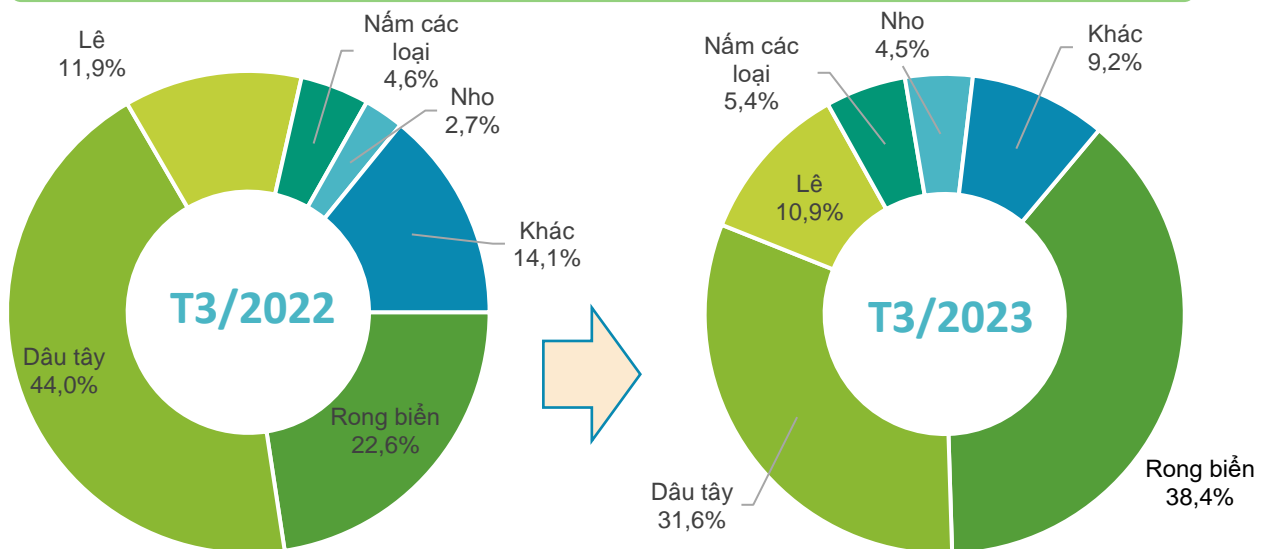
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc T3/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Rong biển

Kim ngạch: **2,6** triệu USD
 Tăng **90,0%** so với T2/2023
 Tăng **77,2%** so với T3/2022



Dâu tây

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
 Tăng **7,0%** so với T2/2023
 Giảm **25,3%** so với T3/2022



Lê

Kim ngạch: **0,7** triệu USD
 Tăng **62,9%** so với T2/2023
 Giảm **5,1%** so với T3/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **0,4** triệu USD
 Tăng **129,6%** so với T2/2023
 Tăng **22,4%** so với T3/2022



Nho

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
 Giảm **41,4%** so với T2/2023
 Tăng **76,2%** so với T3/2022

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ HÀN QUỐC

01

Theo số liệu từ Hiệp hội Thương mại quốc tế Hàn Quốc, nhập khẩu xoài (mã HS.08045020) trong 3 tháng đầu năm 2023 đạt 8.000 tấn, trị giá 83,6 triệu USD, giảm 18% về lượng và giảm 19% về giá trị so với cùng kỳ năm 2022. Giá xoài nhập khẩu bình quân 3 tháng đầu năm 2023 đạt hơn 4.500 USD/tấn, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm 2022. Thị trường cung cấp lớn nhất là cho Hàn Quốc là Peru, Thái Lan và Việt Nam.

Nguồn: Nongnghiep.vn

02

Giá rau Hàn Quốc trong tháng 4 tăng 7,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, bông cải xanh tăng 28%, bắp cải tăng 13,5% và khoai tây tăng 12,5%.

Nguồn: koreajoongangdaily

03

Hàn Quốc sẽ hỗ trợ nông dân trồng sầu riêng ở Thành phố Davao (Philippines) cải thiện sản xuất, tăng sản lượng và đảm bảo tính bền vững, đồng thời cung cấp đào tạo về chuỗi giá trị để chuẩn bị cho xuất khẩu sang Hàn Quốc. Dự án có kinh phí ban đầu là 1,3 triệu USD trong ba năm và có thể được gia hạn.

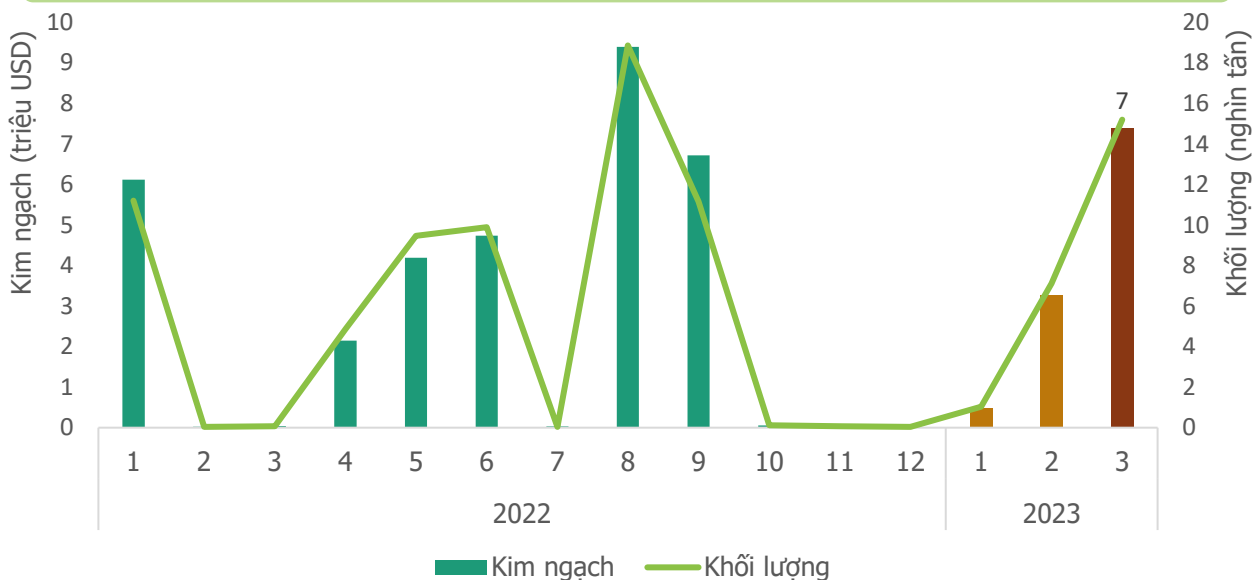
Nguồn: bworldonline.com





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH

7,38 triệu USD

↗ Tăng **125%** so với T2/2023

↗ Tăng **171 lần** so với T3/2022

↑ Cao hơn **4,6 triệu USD** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 11,1 tr.USD, đạt **33,2%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

15,19 nghìn tấn

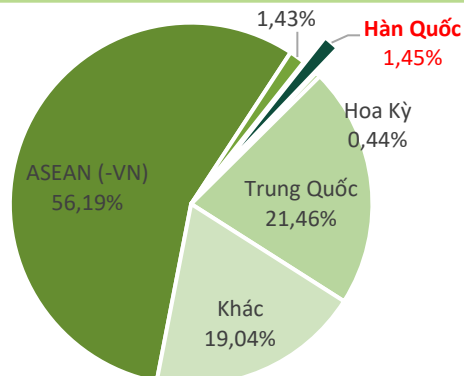
↗ Tăng **114%** so với T2/2023

↗ Tăng **223 lần** so với T3/2022

↑ Cao hơn **9.705 tấn** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 23,3 nghìn tấn, đạt **35,5%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



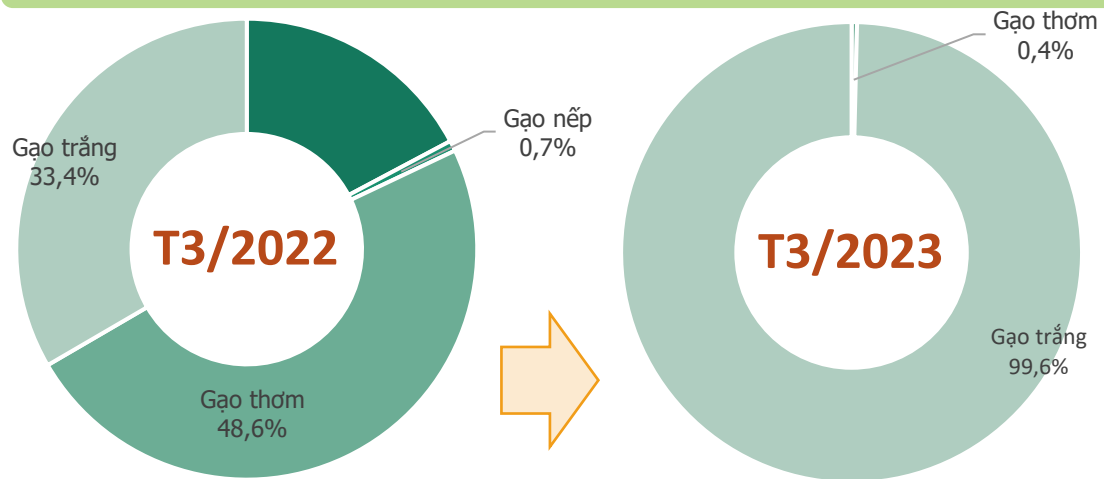
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



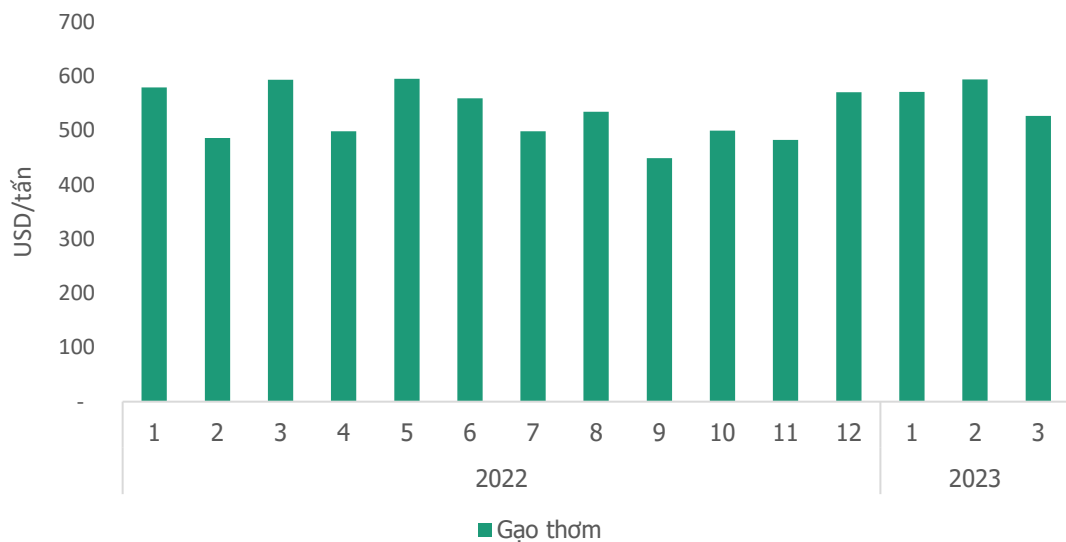


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Gạo trắng

Kim ngạch: **7.347.339** USD
 Tăng **512%** so với T2/2023
 Tăng **127%** so với T3/2022



Gạo thơm

Kim ngạch: **27.599** USD
 Tăng **32%** so với T2/2023
 Giảm **8%** so với T3/2022



Gạo nếp

Kim ngạch: **769** USD
 Tăng **145%** so với T2/2023
 Tăng **19%** so với T3/2022

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **527** USD/tấn; **giảm 11%** so với tháng trước; và **giảm 11%** so với cùng kỳ năm 2022.

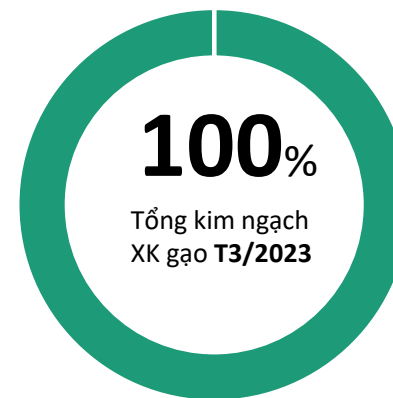


LÚA GẠO

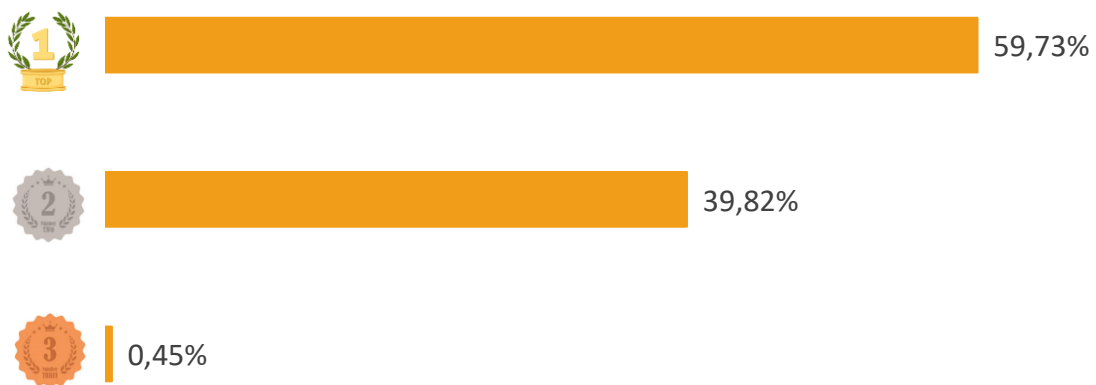
TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



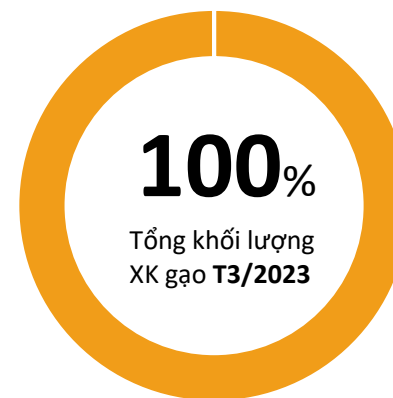
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023



TOP 3 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2023





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO HÀN QUỐC

Hàn Quốc quyết định hỗ trợ 50.000 tấn gạo tới 6 quốc gia chịu tác động của nghèo đói và thiếu hụt lương thực bao gồm Yemen, Etipopia, Kenya, Uganda, Syria và Afghanistan.

Nguồn: Yonhap

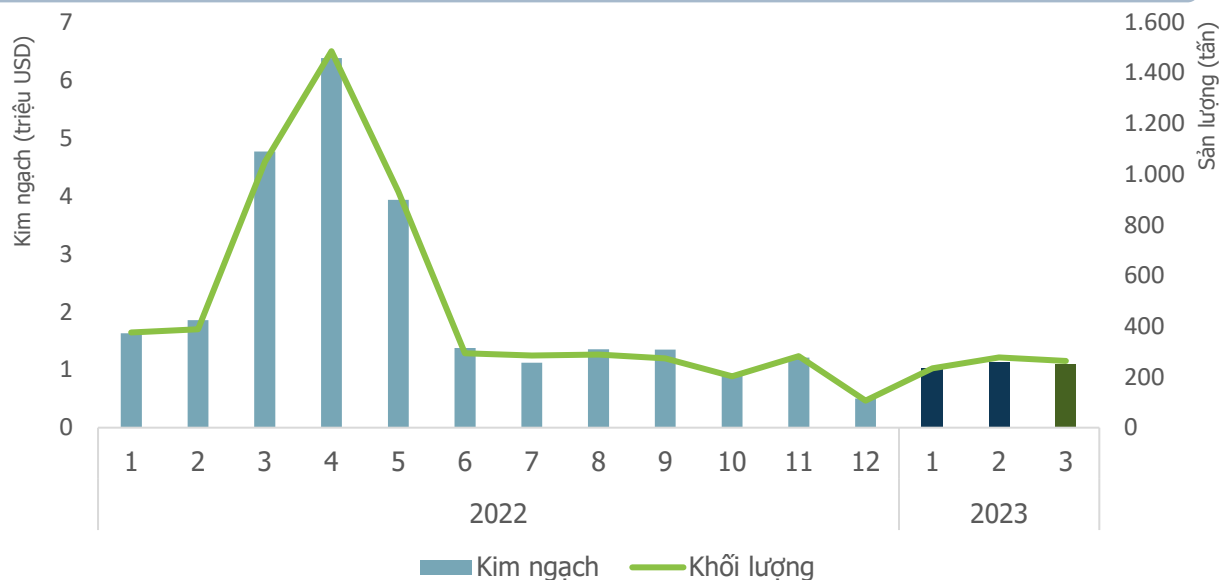


TIN LIÊN QUAN



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH
1,088 triệu USD

↘ Giảm **3,7%** so với T2/2023

↘ Giảm **77,2%** so với T3/2022

↓ Thấp hơn **1,11 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 3,25 tr.USD, đạt **12,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
263 tấn

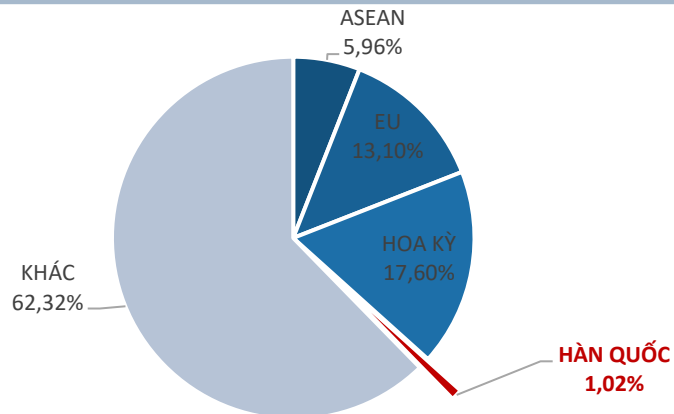
↘ Giảm **5,1%** so với T2/2023

↘ Giảm **74,9%** so với T3/2022

↓ Thấp hơn **234 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 775 tấn, đạt **13%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



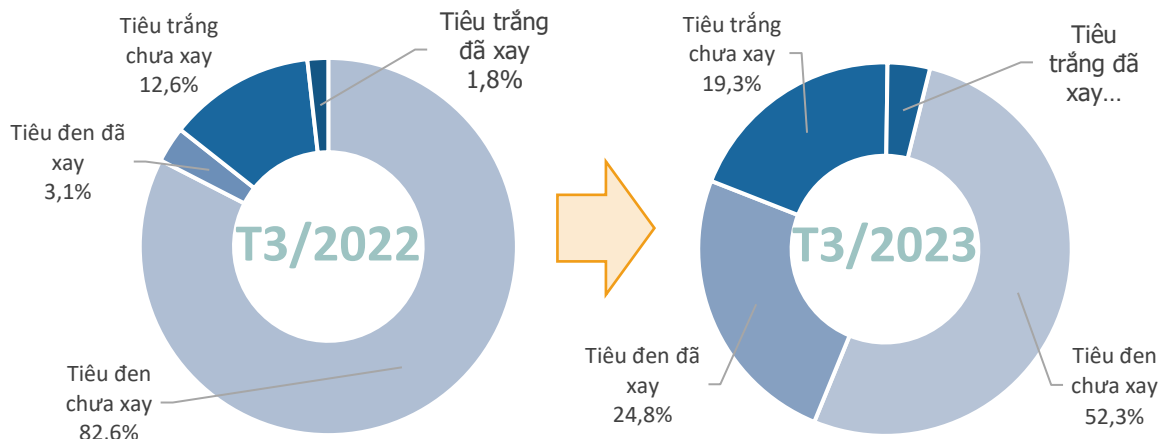
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc



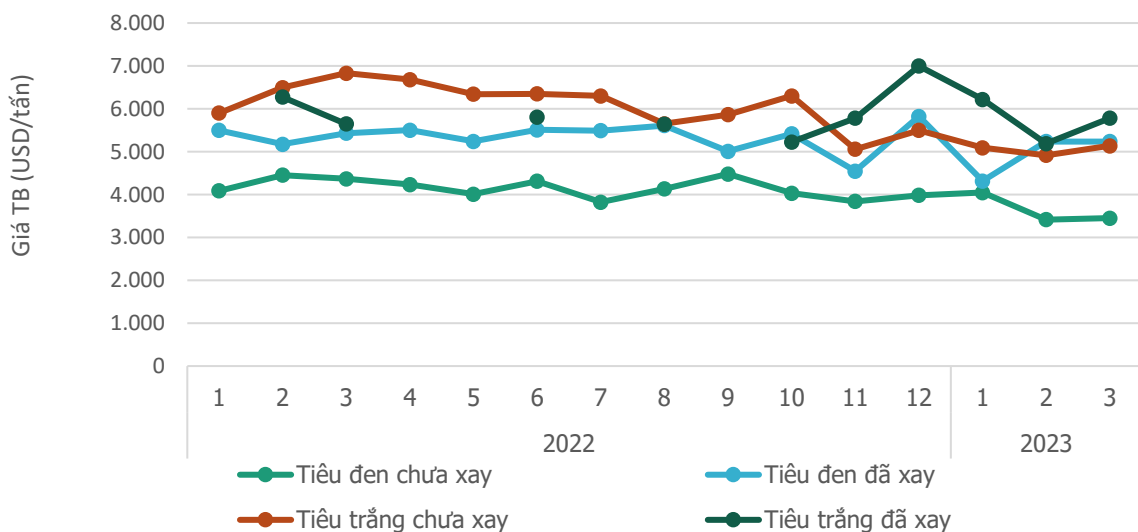


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **573** nghìn USD
Giảm **6,24%** so với T2/2023
Giảm **85,45%** so với T3/2022



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **273** nghìn USD
Giảm **5,57%** so với T2/2023
Tăng **86,29%** so với T3/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **206** nghìn USD
Tăng **59,47%** so với T2/2023
Giảm **65,67%** so với T3/2022



Tiêu trắng đã xay

Kim ngạch: **36** nghìn USD
Giảm **62,13%** so với T2/2023
Giảm **57,72%** so với T3/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **3.450 USD/tấn**; **tăng 1%** so với tháng trước; và **giảm 21%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **5.135 USD/tấn**; **tăng 4,4%** so với tháng trước; và **giảm 24,8%** so với cùng kỳ năm 2022.

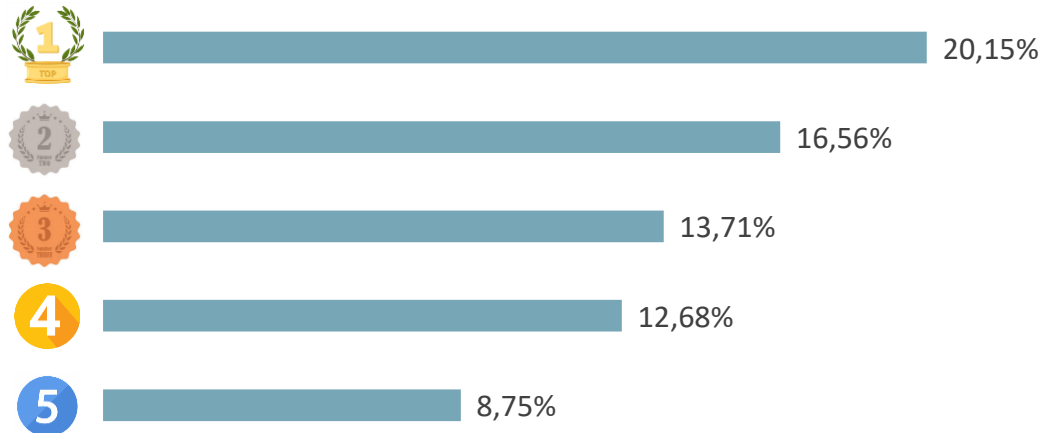
Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **5.784 USD/tấn**; **tăng 11,5%** so với tháng trước; và **tăng 2,4%** so với cùng kỳ năm 2022.

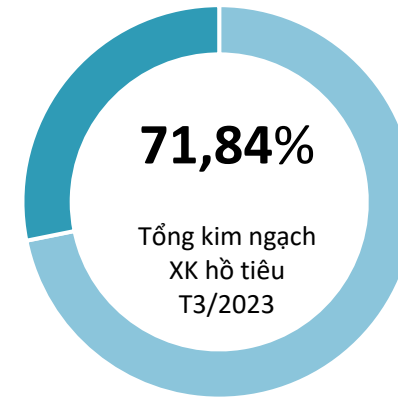


HỒ TIÊU

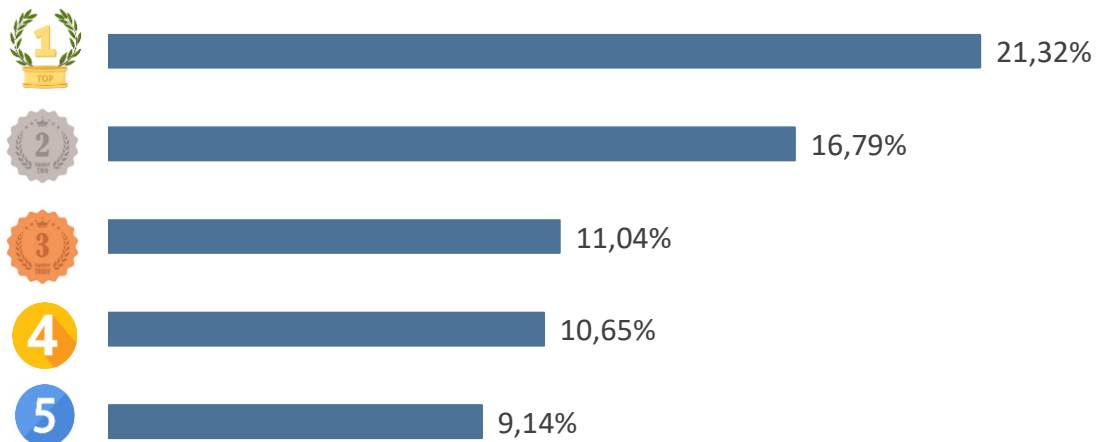
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2023



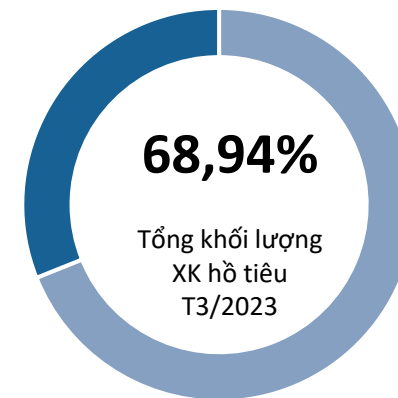
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu T3/2023



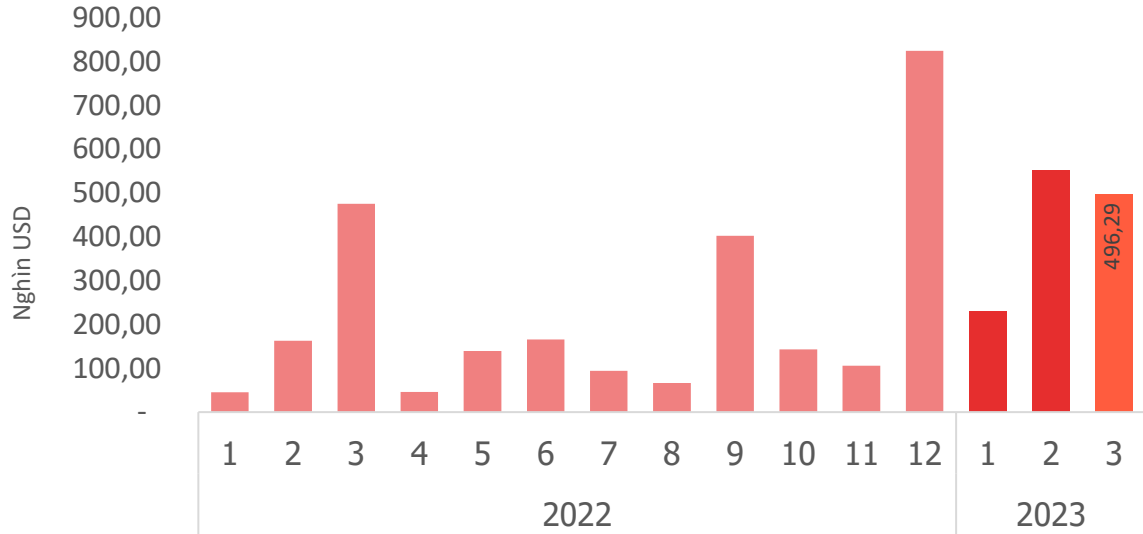
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu



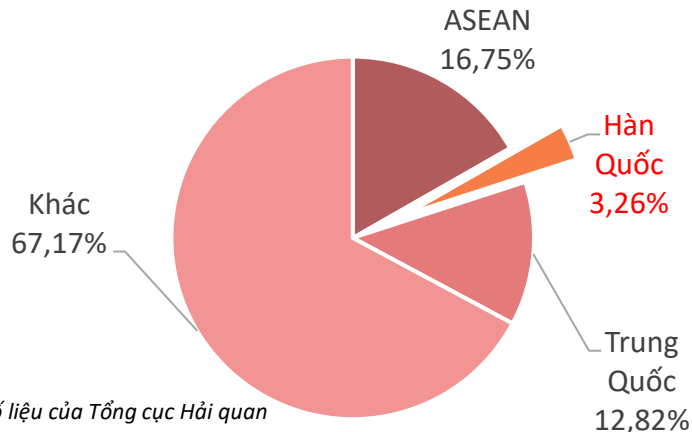


THỊT VÀ SP TỪ THỊT(XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH



496,3

nghìn USD

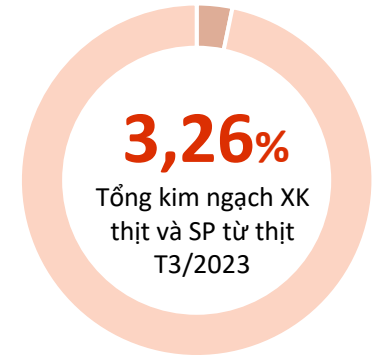
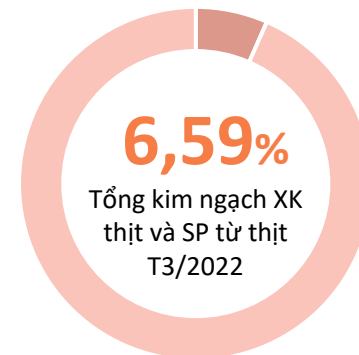
↘ Giảm **9,9%** so với T2/2023

↗ Tăng **4,4%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **273,5 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng đạt **1,278 triệu USD**, đạt **48%** kim ngạch 2022

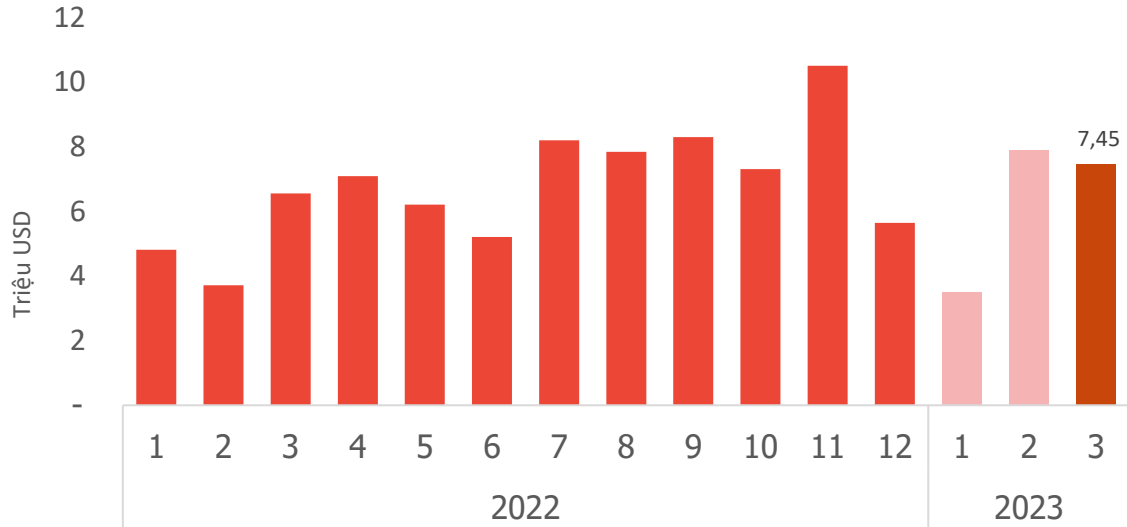
Biến động tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH



7,453

Triệu USD

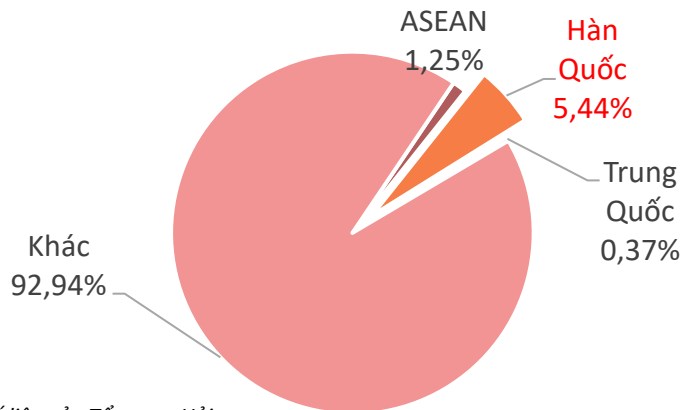
↘ Giảm **5,7%** so với T2/2023

↗ Tăng **13,7%** so với T3/2022

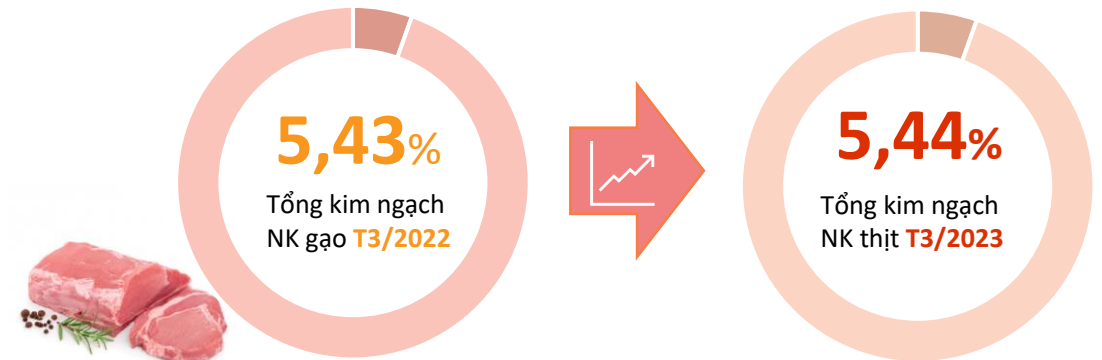
↑ Cao hơn **6.027 USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng đạt **18,8 triệu USD**, đạt **23%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



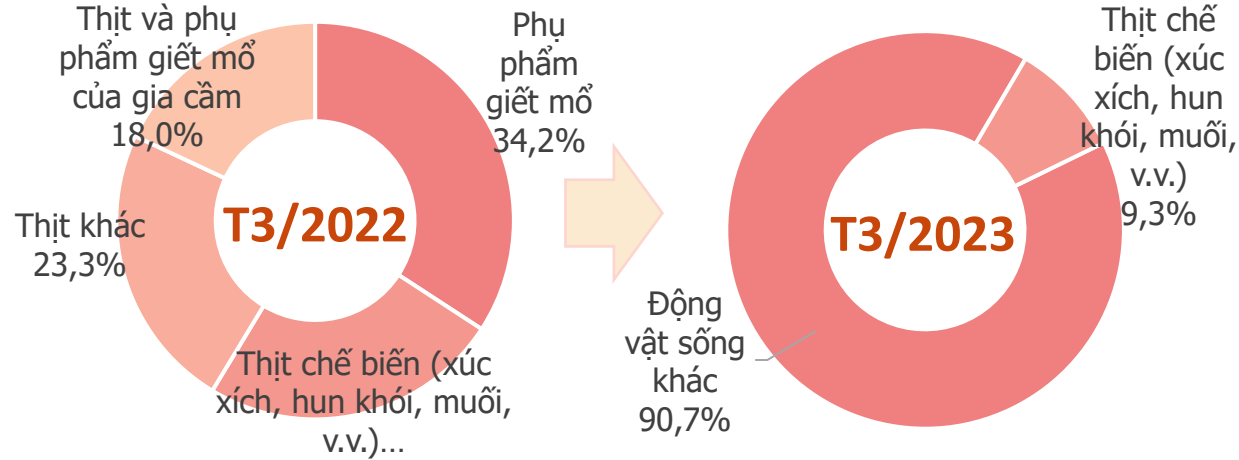
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Hàn Quốc





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Động vật sống khác

Kim ngạch: **450** nghìn USD



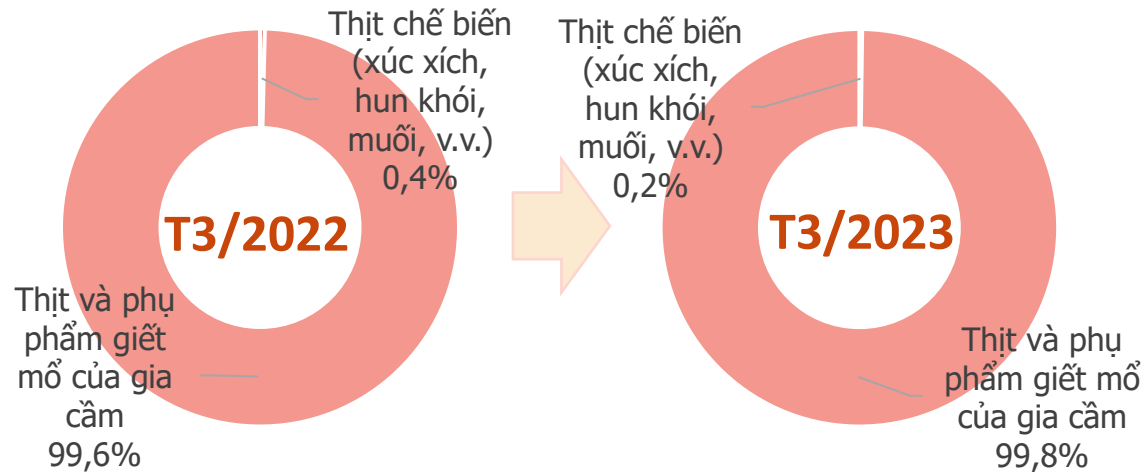
Thịt chế biến

Kim ngạch: **46,3** nghìn USD

Giảm **17%** so với T2/2023

Giảm **60,2%** so với T3/2022

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **7,437** triệu USD

Giảm **5,7%** so với T2/2023

Tăng **13,9%** so với T3/2022



Thịt chế biến

Kim ngạch: **16,7** nghìn USD

Tăng **17,9%** so với T2/2023

Giảm **34,2%** so với T3/2022

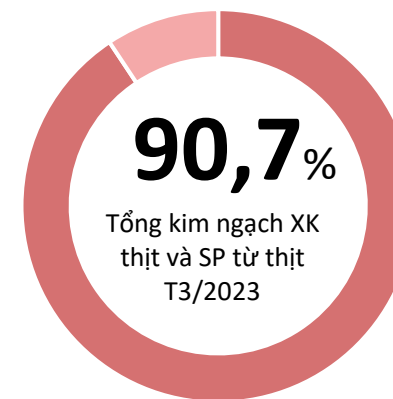


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

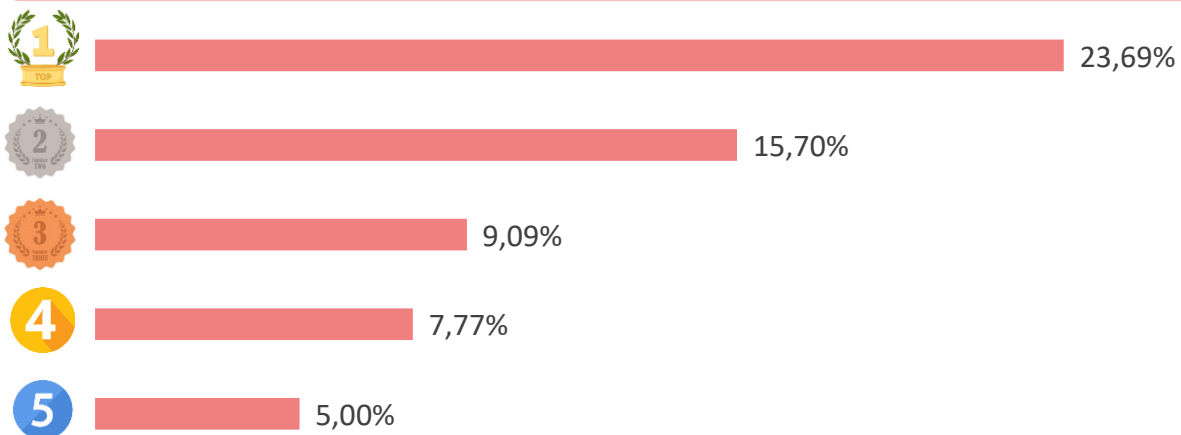
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



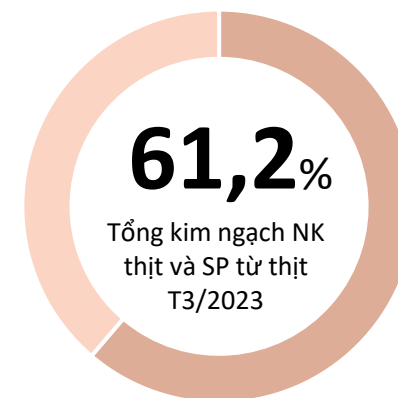
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



TOP 5 doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Hàn Quốc T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc T3/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT HÀN QUỐC

0 0 0

01

Sự bùng phát dịch tả lợn châu Phi (ASF) đã được xác nhận tại Pocheon, Gyeonggi-do bắt đầu từ cuối tháng 3. Tính đến thời điểm ngày 13/4/2023, tổng cộng có 3.038 con lợn bị nhiễm bệnh tại quốc gia này.

Nguồn: .fao.org (4/2023)

02

Lượng tiêu thụ thịt của Hàn Quốc trong tháng vừa qua vẫn hạn chế mặc dù đây là thời điểm của các sự kiện và lễ hội của nước này. Nhu cầu tiêu dùng thịt ở tất cả các kênh phân phối cũng tăng trưởng chậm. Doanh số bán thịt đông lạnh cũng giảm do các sự kiện giảm giá đã kết thúc và một lượng lớn thịt sắp hết hạn được bán phá giá ra thị trường.

Nguồn: vietnamnet.vn (4/2023)

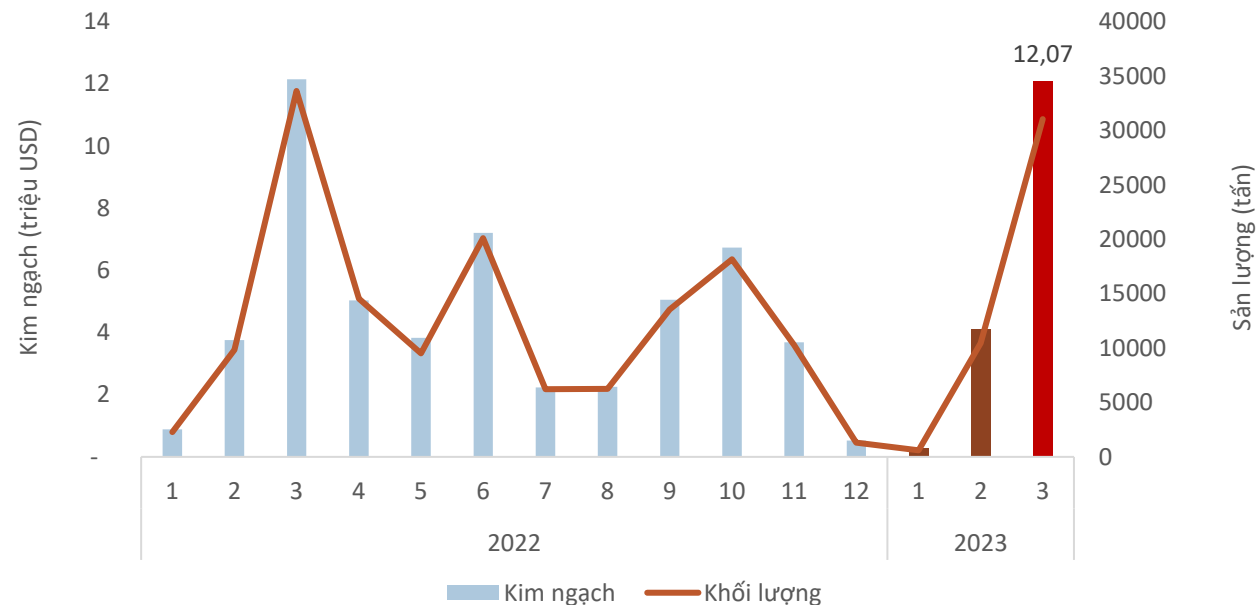


Tin liên quan



SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T3/2023

KIM NGẠCH

12,1 triệu USD

↗ Tăng **290%** so với T02/2023

↘ Giảm **0,6%** so với T03/2022

↗ Cao hơn **7,62 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **16,5 tr.USD**, đạt **30,9%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

31,04 tấn

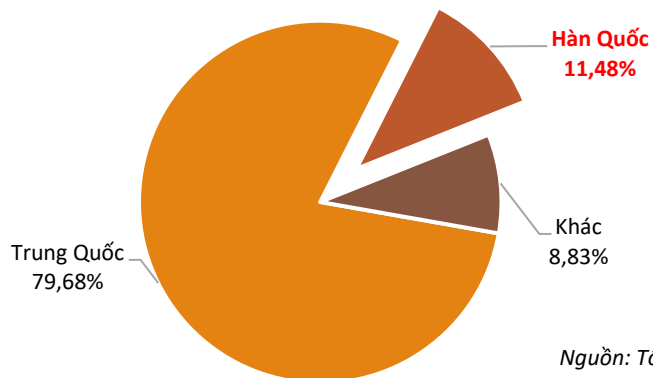
↗ Tăng **300%** so với T02/2023

↘ Giảm **7,7%** so với T03/2022

↗ Cao hơn **18.897 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **42,1 tấn**, đạt **28,9%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản VN sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

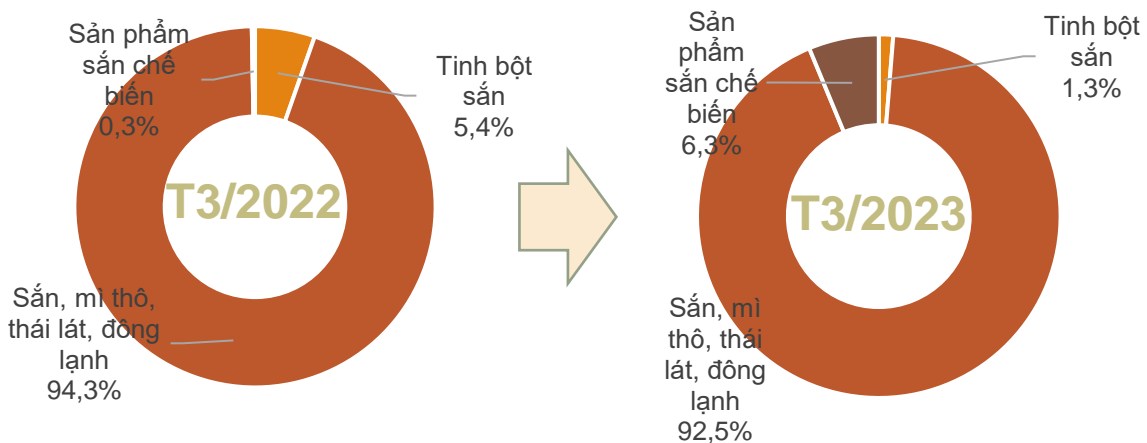
Biến động tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc



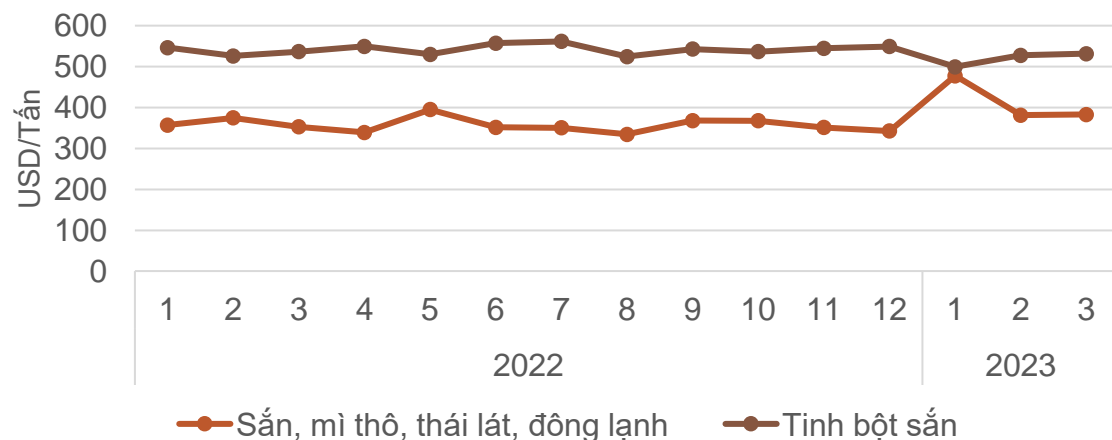


SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc T03/2023



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **11,4** triệu USD
 Tăng **3,1 lần** so với T02/2023
 Tăng **1,4%** so với T03/2022



Tinh bột sản

Kim ngạch: **648** nghìn USD
 Tăng **1,4 lần** so với T02/2023
 Tăng **4,2%** so với T03/2022

Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **383 USD/tấn**; **tăng nhẹ 0,4%** so với tháng trước; và **tăng 8,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

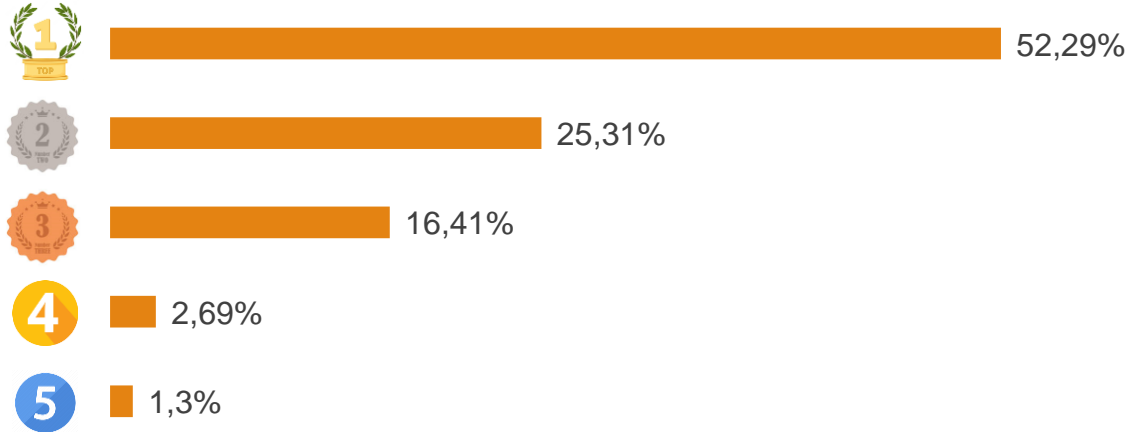
Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **531,6 USD/tấn**; **tăng nhẹ 0,7%** so với tháng trước; và **giảm 0,97%** so với cùng kỳ năm 2022.

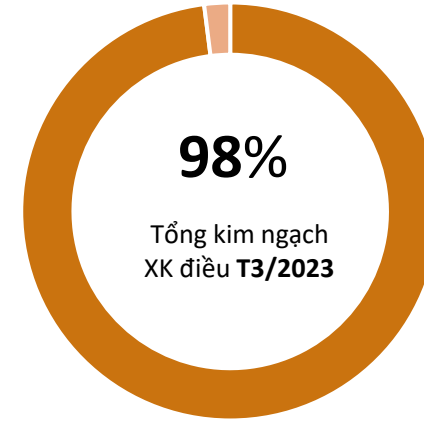


SẴN VÀ SP TỪ SẴN

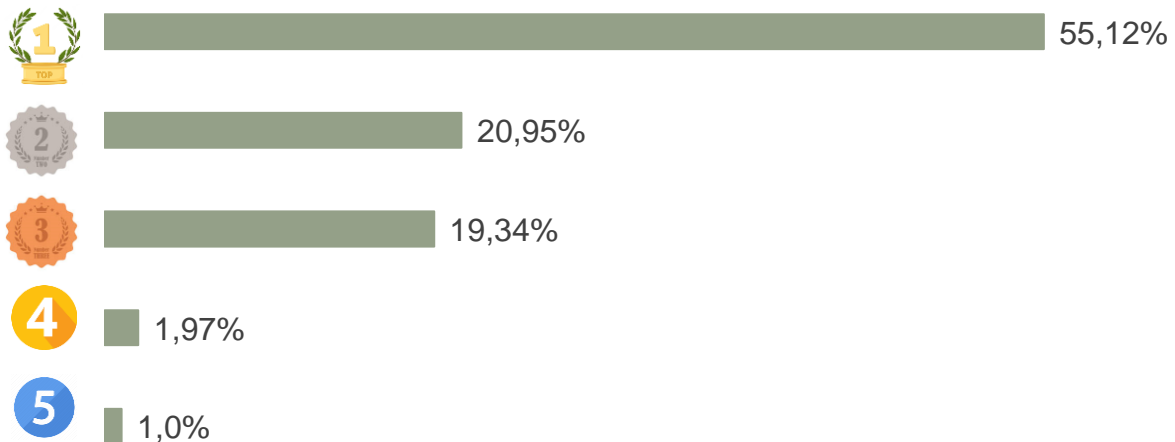
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



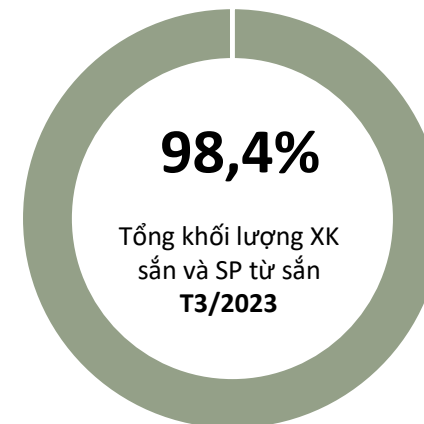
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc T3/2023



SẴN VÀ SP TỪ SẴN



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN HÀN QUỐC

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan Việt Nam, Hàn Quốc là thị trường xuất khẩu sắn và sản phẩm sắn lớn thứ 2 của Việt Nam (sau Trung Quốc) với 11.058 tấn, đạt 4,4 triệu USD trong 2 tháng đầu năm 2023.

Nguồn: mekongasean.vn

Thị phần sắn và tinh bột sắn của Việt Nam tại Hàn Quốc còn chiếm tỷ trọng thấp và đang có xu hướng suy giảm. Mặt khác, Việt Nam còn phải chịu áp lực cạnh tranh lớn từ Thái Lan khi thị trường này gần như chiếm vị thế độc tôn với tỷ trọng khoảng 90% lượng nhập khẩu sắn và tinh bột sắn của Hàn Quốc.

Nguồn: mekongasean.vn



TIN LIÊN QUAN

Theo Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) dự báo, tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm tốc cùng với lạm phát ở mức cao sẽ kìm hãm nhu cầu tiêu thụ cà phê thế giới trong đó có Hàn Quốc khi nền kinh tế nước này vẫn đang bất ổn trong suốt Quý I/2023

Cà phê



Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) nhận định, dư địa thị trường còn nhiều là cơ hội để các doanh nghiệp xuất khẩu xoài đẩy mạnh xuất khẩu tới thị trường Hàn Quốc trong thời gian tới; bên cạnh đó là việc tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết với Hàn Quốc cũng mang lại kết quả tích cực.

Rau quả



Quý II/2023, kinh tế khó khăn sẽ tiếp tục khiến nhu cầu tiêu thụ thủy sản tại thị trường Hàn Quốc giảm. Kinh tế chưa phục hồi khiến người tiêu dùng phải thắt chặt chi tiêu và chuyển hướng sang tiêu thụ sản phẩm có giá thấp hơn. Do đó, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang nước này phải đối mặt với nhiều thách thức.

Thủy sản



Ipsard

AGRO@INFO

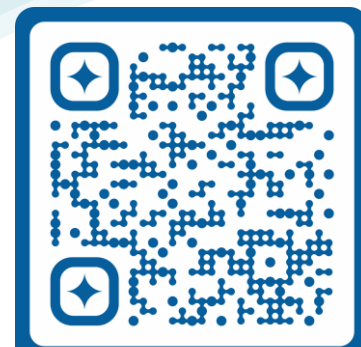
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo